“Hai tháng trước, bấy giờ mới đầu tháng Chín. Hãy cố nhớ, anh Kosminski: khoảng thời gian đó em trai anh có nhắc nhỏm gì đến một trò bịp hay trò đùa nào có liên quan đến ông Gordon và anh chàng diễn viên không?”

Đến lúc đó, bia được mang ra và Joseph Kosminski uống cạn nửa ly của mình, dường như nó đã giúp ích cho trí nhớ của anh ta.

“Có,” anh ta trả lời với cái cau mày đầy tập trung.

“Tôi láng máng nhớ ra một chuyện. Nhưng không rõ liệu có liên quan gì đến ông Gordon bạn ông ta không. Chuyện khoảng một tháng trước. Tôi đến thăm Stan và nó mở một chai rượu gin mà… mà đến hết buổi tối thì gần như cạn sạch. Lúc đó chúng tôi không còn tỉnh táo nữa.

Nó ngồi trên giường và có vẻ đang nói với chính mình.

Tôi vẫn nhớ những lời độc thoại ấy bởi thái độ của Stan khiến tôi tò mò: ‘Không dấu vết.. không dấu không máu… đáng lẽ phải có chứ. Chuyện quái gì đây nhỉ?’ Tôi hỏi chuyện gì khiến nó phiền muộn, dường như câu hỏi khiến Stan bừng tỉnh khỏi trạng thái lơ mơ. Nó tỏ vẻ khó chịu và trà lời: ‘Không có gì, Jo, không có gì. Chỉ là một trò bịp bị thất bại thôi.’ “

20

Viếng Thăm Buổi Tối

S

au khi mở khóa và khởi động xe, viên thanh tra nhìn đồng hồ đeo tay.

“8 giờ rưỡi. Tuyệt vời. Ransome đợi chúng ta lúc 9 giờ, tôi đã gọi cho anh ta trước lúc chúng ta đi.”

Ông quay xe vào đường Commercial, rồi nói tiếp, “Như thế, chúng ta có thời gian đánh giá lại. Tôi cho rằng nhân dạng của bộ ba bí mật ở phố Goring, đám bác sĩ Marcus, Ross và Sheldon, đã rõ ràng không cần bàn: một biên kịch trinh thám, một diễn viên và một ảo thuật gia chuyên về các trò biến mất. Không cần phải đoán tên họ nữa. Kosminski đóng vai Sheldon, chẳng còn gì phải nghi ngờ chuyện đó. Xin nhớ, nhà Minden mô tả gã cao trội hẳn lên trong khi bác sĩ Marcus và bác sĩ Ross tương ứng là ông Gordon và Ransome, hoặc ngược lại.”

“Ông bạn ơi, tôi sợ rằng trong các giả định của anh có một chút sai lầm đấy. Một trong những đối tượng nghi vấn của chúng ta không thể là tay bác sĩ nào được… nhưng hãy tạm gạt chuyện đó sang bên đã.”

“Điều gì khiến anh nói vậy?” Hurst hỏi, không hề giấu vẻ cáu kinh của mình.

“Giờ tôỉ biết cách David Cohen biến mất trong hành lang rồi, điều dó cho phép tôi củng cố luận điểm trước kia của mình. Archibald. hãy để ỳ đèn đường đi! Anh suýt lao lên vỉa hè đấy.”

“Twist, nếu anh không nói với tôi ngay về chuyện…”

“Tôi sẽ giải thích trong tối nay, tôi hứa. Nhưng, như tôi nói, đó chỉ là một chi tiết trong vụ này và chứa đựng nhiều khía cạnh vẫn chưa rõ ràng. Chẳng hạn, mấy cụm từ bí ẩn ‘Không dấu vết… không dấu vết… không máu… đáng lẽ phải có chứ. Chuyện quái gì đây nhỉ!’ có ý nghĩa gì? Kosminski đang trăn trở điều gì qua những câu đó? Thậm chí còn rất nghịch lý. Nếu đây là những nghi vấn đối với một trò bịp bị thất bại - giả định là cái chết cùa Cohen - và do đó trở thành một cái chết vô tình, thì tôi không hiểu ý nghĩa cửa mấy từ: ‘Không máu, đáng lẽ phải có chứ.’ vốn đã gợi ý về một tội ác được lên kế hoạch từ trước.”

“Tại sao anh lại bận tâm toàn những chuyện vặt, hơn nữa lại chỉ là mấy lời mơ hồ được thuật lại cho chúng ta nghe chứ? David Cohen bị giết bởi hai nhát đâm bằng dao, đây là sự thật. Tôi không phủ nhận Kosminski có thể coi đó là một trò đùa. Biết đâu hai kẻ kia đã lèo lái để anh ta tin như vậy, nhưng bọn họ có một mục đích rất cụ thể: loại bỏ Cohen, chỉ vậy thôi.”

“Lập luận của anh rất ổn, Archibald, ít nhất xét theo toàn cảnh. Nhưng tôi sợ mọi việc không đơn giản như thế.”

“Tôi chẳng bao giờ hiểu được anh, Twist,” Hurst mệt mỏi trả lời. “Cứ mỗi khi chúng ta có được một lập luận tương đối xác đáng là anh lại ra sức nghi ngờ bài bác nó. Sự thật rằng Kosminski đang tống tiền ông Gordon, hoặc Ransome, hoặc cả hai bọn họ là rất rõ ràng, phải không? Theo như tôi biết thì toàn bộ số tiền chúng ta tìm thấy trong căn hộ của anh ta không phải món quà của ông già Noel.”

“Cách đây chưa lâu anh còn chắc chắn Peter Moore là một kẻ tống tiền bậc thầy cơ mà.”

“Hay Kosminski và anh ta cùng một phe chăng?”

“Lần nào chúng ta cũng gút lại về mấy câu hỏi na ná nhau, Archibaỉd, và khả năng cũng na ná nhau: hoặc người này, hoặc kẻ kia, hoặc cả hai. Ai làm vụ này? Ai làm vụ kia? Là người này hay kẻ kia. Ai tấn công Kosminski? Một nhân chứng nói kẻ chạy trốn có tóc vàng. Người khác lại nóỉ tóc đen. Ông Gordon hay Donald Ransome? Hay có lẽ cả hai, giả định rằng cả hai lời khai đều chính xác.

“Không, thật sự thì chúng ta chưa ở chặng cuối của mớ rắc rối này đâu. Chúng ta đối mặt với một bức tranh ghép mà chưa một mảnh nào khớp với mảnh nào và số lượng các mảnh ghép tăng lên theo từng sự kiện. Chẳng hạn, xem xét hai vụ giết người, mà tôi xin nói là ‘hai vụ được cho là giết người’, bởi vì chúng ta chưa dám khẳng định đó đều là mưu sát, với nạn nhân là Peter Moore và Stanley Kosminski, kẻ tấn công là ông Gordon và Ransome.

“Nhưng, hãy lưu ý những lời Peter Moore kể với chúng ta, chúng ta có lý do giả định về điều ngược lại, về một âm mưu được dựng lên bởi hai kẻ tình nghi với mục đích hướng sự nghi vấn cho nhau. Nói cách khác, từng manh mối, từng lời khai quy kết cho kẻ này hoặc kẻ kia ‘tội danh của mình’ đều có thể là bằng chứng cho sự vô tội của hắn.”

Nhìn thẳng vào con phố phủ sương mù, Twist nói thêm, “Cho dù có một đốm sáng ở chân trời, Archibald, thì sự thật là chúng ta vẫn cứ lúng túng một cách thảm thương.”

Trái ngược với phòng khách nhà Gordon Miller, thiết kế nội thất của Donald Ransome tương đối hiện đại. Anh ta sống trong một ngôi nhà đẹp xây từ thời Victoria ở phố Curzon. Các chủ nhân đầu tiên ở đây thậm chí còn không thể tưởng tượng, nói gì đến có quan niệm, về phong cách trang trí siêu hiện đại pha lẫn lập dị mà nam tài tử này sử dụng. Tuy nhiên, lúc này, không ai trong ba người đang có mặt tỏ ra quan tâm lắm đến vấn đề trang tri.

Archibald Hurst, giống như một chiếc xe lu, liên tục truy vấn chủ nhà.

“Chúng ta bắt đầu lại nhé, anh Ransome. Anh không thể giải thích hành vi của mình vào quãng 11 giờ, là thời điểm Kosminski bị tấn công, cách tư gia của Guy Williams không xa. Vi những lý do mà chúng tôi đã giải thích với anh tối qua, chúng tôi nghi ngờ nạn nhân dính líu đến vụ sát hại David Cohen, một vụ án xem chừng anh cũng có liên can. Người ta đã nhìn thấy kẻ tấn công Kosminski, và rất lạ là nhân chứng cung cấp phần mô tả giống anh: tầm vóc trung bình, tóc vàng, mặc bộ đồ sẫm màu… giống như bộ anh mặc tối qua.”

Viên thanh tra nhoài người tới để gõ tàn thuốc rơi xuống đứng gạt tàn trên chiếc bàn kính, rồi nói tiếp, “Thêm vào đó, thực tế là thứ Sáu tuần trước có một người xuất hiện và tuyên bố với chúng tồi rằng có 50% khả năng anh sẽ sớm phạm tội. Và anh dễ dàng hiểu rằng chúng tôi thừa sức tiến hành tố tụng chống lại anh.”

Nam diễn viên ngả đầu ra sau và cười phá lên. Anh ta vỗ vỗ mái tóc vàng của mình và kéo chiếc áo vét nhung khép chặt hơn. Trong đôi mắt xanh xám của anh ta có nét giễu cợt.

“Thế mà tôi lại nghi ngờ việc ấy, ông thanh tra ạ. Ông vẫn còn tin câu chuyện về lời thách thức sao? Nó đầy những điều ngớ ngẩn đến mức chẳng ai đầu óc bình thường lậi tin vào nó cả, nhưng ông thì vẫn cứ tiếp tục. Từ một chi tiết rất nhỏ, sự thật là ông bạn tôi tình cờ chọn đúng con búp bê bác sĩ dịch hạch, ông liền suy diễn râng chúng tôi tham gia vụ sát hại David Cohen. Còn về vụ tấn công Kosminski.. có bao nhiêu cư dân Luân Đôn khớp với lời mô tả của nhân chứng và không có chứng cứ ngoại phạm vào thời điểm đó? Tôi nhường cho ông suy nghĩ.

“Và, chắc chắn, để kết tội một người là sát nhân - nếu thật sự chúng ta đang nói đến án mạng, vì Kosminski chết trong vụ tai nạn xe cấp cứu cơ mà! - gánh nặng bằng chứng sẽ thuộc về người buộc tội đấy. Và, thẳng thắn nhé, tôi chưa thấy thứ gì phù hợp để gọi là bằng chứng cả. Mà xét đến bằng chứng, ông còn gì thuyết phục hơn nữa không? Tôi thấy là không đâu.”

Ransome nói mấy từ cuối cùng kèm một nụ cười, nhưng nụ cười ấy mau chóng đông cứng trên mặt anh ta vì câu hỏi của Twist.

“Anh hẹn hò với cô Forrest bao lâu rồi, anh Ransome?”

Nam tài tử xẳng giọng đáp, “Tôi không thấy việc đó thì liên can gì tới ông.”

“Anh đang từ chối trả lời thì phải? Xem nhé, tôi thường không bận lòng về cuộc sống riêng của người khác, nhưng trong trường hợp này, điều đó có thể quan trọng đấy. Rõ ràng, anh không phối hợp.”

Ransome miễn cưỡng nói, “Tốt thôi, vài tuần nay rồi. Ông còn muốn biết gì nữa không?”

Twist tiếp tục, “Như vậy, anh thân thiết với cô ấy ngay sau cái chết của David Cohen.”

Donald Ransome ngồi thẳng người, gương mặt anh ta đỏ tía.

“Ông đang ám chỉ gì vậy?”

Twist đăm đăm nhìn anh ta một lúc lâu rồi mới trả lời, “Tôi nghĩ anh đủ thông minh để hiểu. Được rồi, nếu chủ đề này khiến anh không vui thì chúng ta tạm dừng ở đó. Tuy nhiên, tồi vẫn muốn anh nói cho chúng tôi biết về vợ chưa cưới của mình. Để tôi giải thích. Chúng tôi có dịp trò chuyện với cô ấy, tối qua, chắc anh đã biết. Cô ấy là một thiếu nữ…”

“Điều này ám chỉ đến chênh lệch tuổi tác của chúng tôi chăng?” nam tài tử buông giọng cộc lốc.

“Chắc chắn là không. Đó không phải là mối bận tâm của tôi. Cô ấy có vẻ, nói sao nhỉ? Không hẳn là buồn… Dĩ nhiên, cha dượng cô ấy vừa giết chết một người, khó lòng mong cô ấy mừng rỡ, nhưng còn một điều gì khác nữa. Dường như cô ấy đang che giấu một bí mật, nó cản trở cô ấy thể hiện sự nhiệt tình và sức sống mà người ta thường bắt gặp ở một thiếu nữ ở cùng độ tuổi.”

“Có lẽ vậy,” Ransome trả lời với ánh nhìn dò xét.

“Anh quen cô Forrest từ khi cô ấy sang đây sống, anh Ransome. Cô ấy ở đây hai năm rồi về Mỹ một thời gian, sau đó quay trở lại. Câu hỏi của tôi là: ở lần trở lại này, cô ấy khác hẳn phải không?”

Nam tài tử châm một điếu thuốc, im lặng hồi lâu, rồi nói, “Dĩ nhiên, các ông biết bà mẹ mất trong lúc Sheila ở bên kia.” Lại một lúc im lặng nữa, Ransome trầm ngâm nhìn tấm thảm dày, rồi ngước lên. “Và đúng, thưa hai ông, tấn bi kịch có ảnh hưởng sâu sắc. Ồ, cô ấy chưa bao giờ tâm sự với tôi về chuyện đó, và tôi rất cẩn thận tránh gợi nhắc. Nhưng cái chết của Anna Miller để lại trong Sheila một vết sẹo. Nó tác động sâu sắc đến cô ấy, chắc chắn rồi. Sự thật nói lên điều đó: cô ấy đã định trở về nhà, nhưng thay vào đó cô ấy nán lại thêm vài tháng.”

“Tốt lắm, anh Ransome,” Hurst cắt lời, rõ ràng là muốn thay đổi chủ đề. “Giờ thì chuyện đó đã rõ ràng, chúng ta trở lại với những vấn đề bức thiết hơn, nhất là chứng cứ ngoại phạm của anh. Trước hết, anh vẫn khẳng định đó là sự thật chứ?”

“Ông thích tôi nói dối hơn chăng? Nếu vậy, hãy hướng dẫn tôi những gì cần nói. Tốt hơn cả là cho tôi biết phải bịa ra điều gì mới khiến ông hài lòng.”

Viên thanh tra tiếp tục với nụ cười của người hiểu rõ sự hài hước ở mọi hình thái của nó, “Anh Ransome, tôi sử dụng thuật ngữ ‘chứng cứ ngoại phạm’, nhưng anh phải thừa nhận nó chưa thỏa đáng. Anh không thể nhớ chính xác tên của người ái mộ mình, không thể cung cấp cho chúng tôi bản mô tả và không biết người đó từ đâu đến - nói cách khác, anh không biết gì về cô ta. Một phụ nữ vô danh gọi điện, anh đi gặp và quay trở lại. Một phụ nữ vô danh mà, tôi tin chắc, cả anh lẫn chúng tôi đều sẽ không tìm ra. Nói cho nhanh, đó là chứng cứ ngoại phạm của anh. Khó mà coi là đủ vững chắc cho một vụ án giết người, anh không định phủ nhận chứ? Mặc dù tôi không bị thuyết phục rằng việc đó chiếm toàn bộ hai mươi phút vắng mặt, nhưng tôi biết anh sẽ nói rằng cô ta quàng tay quanh cổ anh và phải mất ngần ấy thời gian anh mới gỡ được cô ta ra khỏi người mình, vân vân và vân vân. Cho nên để tôi hỏi anh thêm một lần nữa: anh chắc chắn với lời khai của mình chứ?”

Không biết là lập luận, lời lẽ hay tính cách của viên thanh tra khiến Ransome thấy thú vị? Cho dù là gì thì nụ cười nhún nhường và thích thú của nam tài tử cũng đã xuất hiện trở lại.

“Ông thanh tra,” Ransome trả lời, “tôi có thể thấy ông vẫn bám chằng lấy ý nghĩ về cuộc tranh chấp tay đôi. Tuy nhiên nếu đúng như vậy thì kẻ ông cần nghi ngờ không phải là tôi, mà là ông bạn Gordon của tôi. Theo quy tắc trò chơi, anh ấy chính là người đã giăng bẫy giết hại Kosmỉnskỉ và đổ hết cho tôi. Cho nên ông cần tra hỏi Gordon và tìm cách phá bỏ chứng cứ ngoại phạm của anh ấy trong vụ Kosminskỉ, đồng thời cần chứng minh được rằng không phải Gordon đã bắn anh chàng thư ký, mà là một đồng phạm chẳng hạn. Thật ra ông có kế hoạch gặp anh ấy tối nay thì phải?”

Viên thanh tra liếc nhìn chiếc đồng hồ đã chỉ 9 giờ rưỡi.

“Ngày mai chúng tôi gặp ông ấy cũng được,” ông lưỡng lự nói.

“Ngày mai!” Ransome bật kêu với vẻ ngạc nhiên châm biếm. “Nhưng tôi cảm thấy anh ấy đang chờ đợi ông ghé thăm, xét theo tất cả những gì đã xảy ra. Phải, anh ấy biết rõ âm mưu giết người, tôi bảo đảm điều đó. Sự im lặng của ông có thể khiến anh ấy sốt ruột và thêm một đêm bất ổn nữa. Đợi nhé, tôi sẽ gọi cho anh Gordon.”

Ransome đi qua phòng tới chỗ điện thoại, trao đối vài lời với người bạn của mình và gác máy.

“Anh thật là chu đáo vì đã quan tâm tới tiến trình cuộc điều tra,” Hurst nói, rõ ràng đang cố kiểm soát giọng điệu của mình. “Nhưng tôi muốn nhắc anh chúng ta không ở trong rạp hát… anh hiểu ý tôi chứ! Phải. Chúng tôi xin chúc anh ngủ ngon… Mà nhân tiện, tôi đã nói chúng tôi tìm thấy gần hai trăm bảng trong phòng Kosminski chưa nhỉ. Khá nhiều tiền với anh ta, phải vậy không? Thật khó tin anh ta lại tiết kiệm được khoản tiền như thế. Chúng tôi đã gặp anh trai nạn nhân và anh ta cũng cảm thấy như vậy.” Hurst đi lại chỗ giá treo áo choàng, cầm lấy mũ của mình, và xoay người nhìn nam tài tử. “Chậc, đó là phản ứng đầu tiên của anh ta, nhưng một lúc sau, anh ta đưa ra một giả thuyết hấp dẫn, mà tôi rất muốn nghe ý kiến của anh. Anh ấy nghĩ em trai mình đã tống tiền ai đó đế tiêu xài.”

Viên thanh tra có vẻ định đội mũ lên, nhưng lại đổi ý và tiếp tục, “Nào, trong truờng hợp đó, thì ai là nạn nhân? Ai? Anh có ý kiến gì không, anh Ransome?”

Nam tài tử ngồi im. Nét mặt chìm sau làn khói tỏa lên từ điếu thuốc của anh ta.

Viên thanh tra cau mày, như thể một ý nghĩ đột ngột vụt đến trong tâm trí. Rồi một nụ cười tươi nở trên khuôn mặt, ông quay lại phía Donald Ransome lần nữa.

“Nhắc mới nhớ, tôi thậm chí còn chưa hề hỏi liệu anh có biết Stanley Kosminski không!”

Những viên bi nhỏ lanh canh di chuyển qua các ngón tay Gordon Miller, càng lúc càng nhanh. Cuối cùng ông gom chúng lại và trả lời câu hỏi mà viên thanh tra vừa đặt ra.

“Vâng, Stanley Kosminski là một người quen. Dĩ nhiên, tôi không thường lui tới với những người thuộc tầng lớp đó, nhung cậu ta, Kosminskỉ ấy, là một tay rất thú vị. Ở đẳng cấp thượng thừa trong lĩnh vực cậu ta lựa chọn. Thực tế, đó chính là lý do vì sao chúng tôi gặp nhau một hai lần gì đó. Còn về chuyện cung cấp cho ông các chi tiết về cuộc sống riêng cùa cậu ta, thì thật sự tôi không thể giúp được rồi. Những cuộc trò chuyện của chúng tôi chi xoay quanh ảo thuật và nghệ thuật trình diễn. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói, ngoại trừ việc tôi đã không gặp cậu ta suốt vài tuần nay.”

Hurst dùng dầu bút chì gõ gõ lên cuốn sổ tay của mình.

“Thật lạ, ông Gordon, nhưng bạn của ông cũng nói đúng từng từ như vậy. Gần như lÀ… nhưng mà thôi. Chúng tôi vừa giải thích tình huống xảy ra cái chết. Ông suy nghĩ thế nào về vấn đề này?”

“Thật đáng tiếc, rất đáng tiếc…”

Gương mặt nhăn nhúm vì mệt mỏi và mái tóc thì rối bù, nhà viết kịch có vẻ bối rối hơn so với đêm trước. Ông phải rất cố gắng tỏ ra bình tĩnh, nhưng vẫn lộ rõ vẻ bồn chồn.

“Vậy ư?” Hurst hỏi.

“Ông muốn tôi nói gì đây?” ông trả lời vẻ khó chịu. “Rằng Donald và tôi âm mưu giết người chăng?”

“Vừa rồi chúng tôi cũng có lời bình phẩm tương tự với người bạn của ông: thư ký Peter Moore đến chỗ chúng tôi, báo tin rằng một trong hai ông định thực hiện một vụ giết người và giờ chúng tôi có đến hai vụ phải giải quyết.”

“Chính xác!” ông Gordon kêu lên, nhấn mạnh lời lẽ của mình bằng ngón trỏ bật lên trong không khí. “Nhiều hơn một vụ còn gì! Đó là bằng chứng tuyệt vời nhất cho thấy câu chuyện ngu ngốc về vụ thách thức là dối trá. Dối trá.”

“Về câu chuyện trứ danh ấy,” Twist xen vào, “ông có thể nói điều gì để làm rõ các vấn đề không?”

“Không. Thật sự là vậy.”

Câu nói không thực sự thuyết phục. Nhà viết kịch cụp mắt nhìn xuống.

Twist nghĩ một lúc rồi tiếp tục, “Cho phép tôi được nghi ngờ ông, ông Gordon. Tôi chỉ gặp Peter Moore một lần, nhưng tôi tin như vậy là đủ để định hình một ấn tượng. Tôi đã gặp đủ loại tội phạm để biết chúng có thể ẩn náu sau bất kỳ gương mặt nào. Tôi thừa nhận anh ta không trung thực, anh ta là một tên trộm hoặc thậm chí tệ hại hơn nữa. Nhưng tôi không tin anh ta biên soạn ra được một câu chuyện đáng ngạc nhiên và phức tạp như câu chuyện anh ta kể. Thật sự thì, rất hiếm người tôi gặp có khả năng tạo ra một kịch bản như vậy. Đúng hơn, tôi mới chỉ biết hai người: Donald Ransome, và ông.”

“Ông có thể nghĩ gì tùy ý, tiến sĩ Tvvist,” nhà viết kịch lầm bầm, cố tránh ánh mắt của nhà tội phạm học.

“Câu chuyện gợi ra trong đầu tôi vụ tai nạn chết đuối của vợ ông. Chúng tôi vừa có những thông tin mới về chuyện này, và…”

“Ông sắp ngụ ý rằng tôi giết cô ấy đây mà.”

“Không, yên trí thư giãn đi. Ngược lại, có nhiều lý do để tin rằng đó là một vụ tự tử.”

Ông Gordon đứng lên, đi tới giữa phòng, và làm động tác khoát tay bao quát toàn bộ bộ sưu tập vũ khí và mặt nạ trên các bức tường.

“Và, giống như ‘ông Jack’ người chăn cừu, ông sẽ nói rằng chính căn nhà và môi trường này, đấy là chưa nói đến bản thân tôi, đã khiến cô ấy rơi vào trạng thái khốn khổ đến mức cô ấy kết liễu cuộc đời mình.”

“Tôi chưa hề nói gì như vậy,” Tvvist đáp. “Tôi chỉ hỏi ông, liệu cách hành xử của vợ ông ở thời điểm đó có khẳng định giả thuyết ấy không mà thôi.”

Ông Gordon quay lại và ngồi phịch xuống ghế. “Chà, đúng là thể trạng cùa Anna không phải là tốt nhất ở thời điểm đó,” ông ta thú nhận. “Cô ấy mỏi mệt và bơ phờ, nhưng chỉ vậy thôi. Một trạng thái xảy ra với tất cả mọi người, lúc này hoặc lúc khác.”

“Có lý do nào cho trạng thái ấy không?”

Phản ứng đáp lại như một lằn roi. “Không hề có.”

Rồi im lặng, nhưng không kéo dài lâu, vì nó bị phá vỡ bởi tiếng những viên bi lăn tới lăn lui trong bàn tay ông Gordon. Một cảnh tượng kỳ lạ mà nhà tội phạm học xuất chúng thưởng thức một cách say mê.

Tiếng động ngừng lại.

“Thật sự, tiến sĩ Tvvist, tôi không hiểu nguyên nhân cho sự công kích trong câu hài của ông. Ông có một âm mưu giết người trong tay, và…”

“Tốt lắm,” nhà tội phạm học ngắt lời với thái độ cộc lốc mà hiếm khi ông thể hiện. “Hay ông gợi ý một động cơ cho vụ tấn công đi. Đây không phải là vấn đề với một người giàu trí tưởng tượng như ông mà.”

Câu nói dường như khiến nhà viết kịch ngạc nhiên, ông nhìn hai thám tử một lúc lâu rồi mới trả lời.

“Tôi không biết. Trả thù. Một vụ thanh toán thù hận. Phụ nữ. Trộm cắp…”

“Trộm cáp u? Có lý do gì để gợi ý như thế không?”

“Không, tự nhiên tôi nói thế thôi.”

“Thật lạ, bởi vì chúng tôi đã tìm thấy rất nhiều tiền tại hiện trường vụ án, được Kosmỉnski giấu trên nóc tủ quần áo. Gần hai trăm bảng. Như ông có thể nhận ra, đó là một số tiền lớn đối với anh ta.”

Ông Gordon cau mày.

“Vâng, rất lạ. Một số tiền như thế mà cậu ta lại không đưa vào ngân hàng. Thực tế là rất lạ.”

Hurst hòa nhã xen vào, “Chúng tối thấy là Kosminski có thể đang tống tiền ai đó. Ông nhận xét thế nào về khả năng này?”

“Tống tiền ai đó ư?” nhà viết kịch lặp lại với vẻ ngạc nhiên, đặt mấy viên bi lên bàn. “Nhưng ai mới được chứ?”

Hurst lơ đễnh kiểm tra móng tay mình.

“Có một tay Kosminski chắc chắn can dự vào vụ sát hại người yêu cũ của con gái ông, chúng tôi đã kể từ trước rồi. Giả sử đó là anh chàng của chúng ta, chính là gã Kosminski này, và giả sử những đồng phạm cùa gã không túng thiếu như gã. Thêm nữa, giả sử gã cảm thấy sự im lặng của mình xứng đáng với một khoản đền bù khiêm tốn… Ông hiểu điều tôi đang hướng đến chứ?”

Gương mặt ông Gorđon nhăn nhó.

“Không, tôi chẳng hiểu gì cả. Không, không hề.”

Phần Bốn

Bắt Đầu Hồi kết

21

Người chết có điều muốn nói

Tuần thứ hai  
của tháng Mười một.

T

ôi đang đợi chính thông tin ấy đây,” Twist trịnh trọng nói, khi trả lời cuộc gọi. “Cậu thu lượm được ở đâu thế?”

Giọng thanh tra Briggs lạo xạo qua điện thoại, “Ở bác sĩ Lee, bác sĩ cũ của ông ta. Tình cờ tôi biết ông ấy. Thực sự là khá may mắn. Nếu không, như anh có thể hình dung…”

“May mắn! Briggs, cậu quả khiêm tốn rồi. Việc kiểm tra ở chỗ ông ấy là một ý tưởng xuất chúng. Tôi không nghĩ ra nổi. Về mấy ngày tháng mà tôi hỏi, cậu có thông tin gì không?”

Twist chăm chú lắng nghe, xong thì cảm ơn và gác máy. Ông đứng bên điện thoại mấy phút, chìm vào những suy nghĩ ảm đạm. Ông đi tới bên cửa số, nét mặt không thay đổi. Đã gần 5 giờ và những ngọn đèn đường đang sáng lên. Gần một tuần trôi qua kể từ tấn bi kịch kép, màn mây mù bao phủ cái chết bí ẩn của Peter Moore và Stanley Kosminski vẫn chưa tan.

Rõ ràng những tiết lộ của thanh tra Briggs làm tiến sĩ Twist vô cùng băn khoăn, vì ông không hề nhận ra đồng hồ đã điểm năm tiếng, là giờ ông vẫn hay uống trà. Ông có vẻ say sưa với cảnh giao thông Luân Đôn, nhưng ánh mắt bất động đã để lộ dòng suy nghĩ u buồn. Thêm vài phút trôi qua, nét mặt tiến sĩ Twist sầm lại. Mặc dù rất nhiều câu hỏi vẫn chưa được giải đáp, nhưng những động cơ dẫn dắt bàn tay của nhóm tội phạm thì đã rõ ràng trong đầu nhà tội phạm học. Ngay từ đầu, bản năng đã mách bảo ông đây sẽ là một vụ việc hiểm độc và xảo quyệt, nhưng rõ ràng ông đã đánh giá thấp mức độ của nó.

Lúc 6 giờ, tiếng chuông cửa kéo ông ra khỏi mớ suy nghĩ của mình.

Một lát sau, ông ngồi bên lò sưởi cùng thanh tra Archibald Hurst. Ông không bỏ phí thời gian và đi thẳng vào vấn đề.

“Chẳng có gì. Vẫn chẳng có gì. Chúng ta biết Cohen biến mất trong hành lang như thế nào, xuất hiện trở lại trong thùng rác ra sao và ít nhiều ai là người đứng sau tất cả. Nhưng giờ chúng ta đang húc đầu vào một bức tường gạch. Thật điên tiết! Và chúng ta lại ở đây, ngồi thu lu trên ghế bành, bất lực nghĩ ra những phỏng đoán, cái sau lại phi lý hơn cái trước. Chúng ta đã mất bao nhiêu thời gian cho việc ngẫm nghĩ một cách vô ích rồi? Câu đố chết tiệt này thậm chí còn làm tôi mất ngủ.”

“Nghe điều này may ra anh sẽ cảm thấy ổn hơn chăng? Tôi cũng không ngủ được nhiều. Nhưng tôi đồng ý với anh, chúng ta đang nhìn nhận sự việc từ một góc độ sai, từ góc độ toán học. Chúng ta bám theo lối mòn mà tôi đã cảnh báo từ đầu và, lóa mắt trước việc có quá nhiều cách kết hợp phạm pháp, nên chúng ta bỏ mất thứ quan trọng nhất: nhân tố con người.”

Twist dừng lại, gục đầu vẻ ăn năn.

“Một giả thuyết mới chăng?” Hurst hỏi, nhướng mày vẻ nghi ngờ.

Nhà tội phạm học vẫn im lặng.

“Twist, dường như anh đang giấu giếm điều gì đó.”

“Chà, phải. Briggs đã gọi cho tôi. Tôi đã nhờ cậu ta xác nhận một số việc.”

Mặt viên thanh tra đỏ gay lên.

“Ồ, tuyệt đấy nhỉ,” ông càu nhàu. “Lại tiến hành sau lưng tôi phải không? Và vẫn là tay ấy, đương nhiên rồi. Lần nào cũng như lần nào: hễ anh tìm thấy một manh mối mới là tôi không còn được tin tưởng nữa. Trong lúc đó đồng nghiệp của tôi lại tiến hành điều tra bí mật cho anh và sáng ra chào tôi bằng một nụ cười giả dối, cứ như thể chẳng có chuyện gì xảy ra vậy. Cái tay Briggs đó đúng là đồ đạo đức giả. Nếu không vì tuổi tác của hắn thì tôi đã cho hắn một cú đá vào… Không biết điều gì ngăn cản tôi bảo với sếp mình rằng có nhân viên nào đó đang phí phạm tiền của ông ấy vào việc tìm kiếm manh mối cho các thám tử tư.”

“Làm ơn bình tĩnh đi nào, Archibald. Anh thừa biết rằng, không có những nghiên cứu nhàm chán của Briggs, chúng ta cũng không giải quyết được rất nhiều vụ việc từng làm cho anh trở thành huyền thoại ở Sở. Có lẽ anh không nhận ra điều này, nhưng danh tiếng của anh đã lan rất xa. Mùa hè năm nay tôi có sang Paris và tất cả mọi người trong lực lượng cảnh sát điều tra đều biết đến tên anh. Họ gọi anh là ‘Thám tử của những điều không thể’, hoặc ‘Người khám phá được những điều huyền diệu’ cơ đấy.”

“Như thế có vẻ hơi phóng đại rồi,” viên thanh tra đáp lời, tay vuốt mớ tóc bướng bỉnh trước trán ra phía sau.

Toàn bộ các dấu hiệu của tâm trạng khó chịu tan biến khỏi gương mặt đó ửng của ông.

“Vậy thì, quay lại với Briggs. Tôi đã đề nghị cậu ta tìm hiểu về cuộc sống riêng của cô Sheila, đặc biệt là ngay trước khi cô lên đường về Mỹ, chi tiết luôn khiến tôi tò mò, như anh đã biết, để tìm kiếm lý do. Briggs thừa tinh ranh để tìm tới ông bác sĩ đã điều trị cho cô ấy, bác sĩ Lee, một người bạn cũ và cũng là bạn ông Gordon. Và bác sĩ cho biết, bấy giờ cô ấy đã có thai ba tháng. Không lâu sau khi chẩn đoán, bác sĩ Lee đã tiếp vợ chồng ông Gordon, với tư cách một người bạn của gia đình. Họ đề nghị xem xét ‘giải phóng’ cô khỏi nỗi khổ đang phải chịu đựng. Họ nói rõ rằng sự can thiệp và giữ im lặng của ông ấy sẽ được đền đáp xứng đáng. Ông từ chối thẳng thừng và đề nghị họ suy nghĩ một cách nghiêm túc về việc tìm bố đứa bé và cha mẹ anh ta, để cùng nghĩ ra cách dàn xếp hợp lý. Họ trả lời một giải pháp như vậy có thể gây rắc rối cho tương lai cô con gái và ít lâu sau đó Sheila rời Anh Quốc.”

“Để thực hiện phá thai ở đâu đó xa xôi một cách bí mật và để tránh xa người tình của cô ấy,” Hurst nói thêm. “Mà nhân tiện, anh ta là ai?”

“Lee không biết. Ông ấy cho rằng cậu chàng thuộc tầng lớp không được hoan nghênh, đánh giá theo thái độ của ông bố bà mẹ. Ai đó mà nhà Miller dù thế nào cũng không muốn chấp nhận làm rể.”

Hurst xoa xoa cằm. “Nếu tôi hiểu đúng ý anh, thì anh tin rằng sự kiện đó không phải không liên quan gì đến vụ việc hiện tại.”

“Đúng vậy. Dù thế nào, ở một chừng mực nhất định, việc ấy cũng đã làm rõ cách ứng xử của cô Sheila.”

Nhà tội phạm học im lặng trọn một phút, rồi nói tiếp, “Archibald thân mến của tôi, xin anh hãy kiên nhẫn. Đoạn kết của vụ việc không còn xa nữa đâu, và tôi hứa anh sẽ biết tất cả mọi chi tiết, ít nhất những gì có liên hệ với khía cạnh con người, bởi rất nhiều chi tiết khác vẫn còn chưa rõ ràng cho đến lúc này. Briggs cho tôi biết một vài ‘chuyện vặt vãnh’ khác mà, lạy Chúa, chúng khẳng định những nỗi e ngại tồi tệ nhất của tôi. Chẳng có gì chắc chắn, nhưng có đủ thực tế nhỏ nhặt để gieo mầm nghi vấn. Và đó mới là chuyện tệ hại nhất, Archibald ạ. Rõ ràng không đáng thương hại gã tác giả của những mưu toan này, nhưng xét đến cùng thì vẫn có những tình tiết giảm nhẹ. Nhưng điểm cuối cùng thì không thể tha thứ và vô cùng hèn hạ. Kẻ giết người đã gây vài tội ác, nhưng tệ hại nhất lại không phải là những gì anh có thể nghĩ ra. Có một chuyện khiến tôi thấy ghê tởm và phẫn nộ đến mức anh không thể hình dung nổi đâu. Tôi thề là tôi chưa bao giờ gặp phải một vụ việc tởm lợm và xấu xa như vậy trong đời mình. Tôi muốn giữ một phần chỉ riêng mình tôi biết, Archibald ạ. Bởi vì, chắc chắn rằng cơn thịnh nộ của anh sẽ chẳng kém gì tôi, và những phản ứng của anh sẽ thế hiện khi có mặt kẻ sát nhân, có thể đồng thời ngăn trở công lý được thực thi đấy. Anh hiểu cho, không chắc chúng ta có thể khiến hắn phải đối diện với bằng chứng hữu hình đâu, bởi hắn quá quỷ quyệt, chẳng để lại gì đằng sau cả.

“Giờ xin hãy cho tôi biết kết quả điều tra của chính anh về cuộc đời anh chàng độc thân cùng ông góa vợ của chúng ta nào.”

“Bắt đầu từ ông Gordon. Từ khi vợ chết, ông ta không có mối quan hệ nghiêm túc với người phụ nữ nào khác. Hiển nhiên là cũng không hề có bất kỳ cuộc phiêu lưu thoáng qua nào. Có tin đồn về việc ‘bóc bánh trả tiền’ không thường xuyên, nhưng chẳng có gì để khẳng định.

“Donald Ransome lại là một câu chuyện khác, ít nhất trước khi anh ta đính ước với cô con gái của bạn mình. Anh ta là kẻ gạ tình khét tiếng. Rất nhiều nhân tình, tất cả đều trẻ.”

“Tất cả đều trẻ,” Twist nhắc lại dè dặt. “Thật lạ! Anh còn nhớ Chủ nhật trước anh ta đã khó chịu thế nào khi tôi nhắc tới sự chênh lệch về tuổi tác giữa anh ta và cô Sheila không? Với tôi, điều đó rất quan trọng. Anh ta là một tay quyến rũ, bốn mươi tuổi đời nhưng có vẻ trẻ trung hơn nhiều. Nhưng anh ta cũng không còn ở tuổi hai mươi nữa. Anh có nhận thấy những cử động bất ngờ của anh ta, dáng đi quả quyết, tiếng cười vui sướng của anh ta không? Có thể là vô thức, nhưng anh ta đang cố tỏ ra năng nổ và tràn đầy sinh lực như một gã thanh niên trẻ trung hơn rất nhiều. Kiểu như người từ chối chấp nhận tuổi tác của mình và cố tạo ra một thế giới tưởng tượng cho bản thân. Thậm chí căn hộ của anh ta…”

“Anh đang nói gì cơ?” viên thanh tra hỏi, ngơ ngác thấy rõ.

Đôi mắt tiến sĩ Twist nheo lại sau cặp kính kẹp.

“Khi màn sân khấu buông xuống và ảo ảnh chấm dứt, việc trở về với thực tiễn có thể trở nên rất nguy hiểm. Tôi đang nói gì ư? Chẳng có gì. Tôi chỉ đang nói ra ý nghĩ của mình thôi. Nhưng hãy cho tôi biết, vì chúng ta đang nói về chủ đề nghiên cứu tính cách và cá tính, xem anh cảm nhận thế nào về tay diễn viên và bạn anh ta? Anh đánh giá hành vi của họ gần đây như thế nào?”

“Ông Gordon rất lo lắng, ít nhất là vậy. Ông ta cố tỏ ra bình tĩnh, dĩ nhiên, và tỏ ra vô tội, nhưng anh có thể thấy ông ta rất lo lắng. Ông ta thường xuyên nghịch mấy viên bi đó. Tôi thấy ông ta đã để lôi đuôi ra ngoài. Donald Ransome cũng không còn thái độ kênh kiệu. Anh ta tìm cách lảng tránh khá hợp lý cho tới khi tôi nhắc đến Kosminski, anh nhớ chứ? Từ lúc đó, anh ta hành xử như kẻ bị dồn vào thế bí, cố gắng lừa phỉnh bằng thái độ đả kích và xấc xược. Anh ta không còn ở đỉnh cao thể trạng của mình nữa. Xem chừng anh ta dồn dập trong các sự kiện, giống như bạn của mình. Cứ như thể có gì đó bất ngờ làm họ rối loạn. Nhưng họ đang cố khắc phục, những con quỷ xảo trá. Nếu chúng ta không tìm thêm được manh mối nào trong thời gian tới thì tôi sợ rằng họ sẽ chuồn được mà không bị trừng phạt. Chúng ta phải ra tay khi còn kịp.”

“Có gì đó bất ngờ làm họ rối loạn,” Twist trầm ngâm. “Anh nói rất chính xác, Archibald ạ. Và nếu…”

Viên thanh tra giơ tay lên như thể đề nghị giữ im lặng, sau đó đi tới đi lui trước bếp lửa.

Một phút sau, gương mặt Twist sáng lên. “Anh nói đúng. Chúng ta phải hành động ngay.”

“Nhưng lạy Chúa, bằng cách nào chứ?”

“Archibald, anh biết tôi khá rõ để hiểu rằng tôi không có thói quen hạ đối thủ một cách hiểm độc. Nhưng lần này là ngoại lệ. Tôi sẽ ra tay với hắn ở vị trí thấm đòn nhất: Sheila Forrest. Cô ấy sẽ nói, tôi cảm thấy rất chắc. Một lần nữa, những nhận xét sáng suốt của anh đã làm tôi thấy sáng tỏ nhiều điều. Ví như điều bất ngờ phá tan cỗ máy tinh vi được tên sát nhân dựng lên. Anh không thấy ư? Đó là vụ tai nạn xe cứu thương, cái chết của Kosminski. Đó là những gì không có trong kế hoạch.”

Nhất thời, viên thanh tra có vẻ nghi ngờ sự sáng suốt của bạn mình.

“Nhưng anh ta cần phải chết, phải vậy không?” ông phản bác, không mấy quả quyết.

“Không, không hề. Anh ta được giả định ở vị thế hé lộ mọi việc. Giờ nghĩ về chuyện này, những gì tôi định làm chính là những gì tên sát nhân hy vọng tôi sẽ làm. Nhưng tôi phải theo đúng lộ trình hắn vạch ra cho chúng ta. Vấn đề của hắn là không biết tôi đã lật tẩy âm mưu tàn ác của hắn. Tội phạm loại này, chuyên gia tội phạm học như tôi chỉ có thể quỳ gối ngưỡng mộ mà thôi. Trong đời mình tôi chưa bao giờ thấy một kế hoạch nào quỷ quyệt và phức tạp như vậy, với những lối mòn quanh co và gây chệch hướng tai ác mà chúng ta cứ mù quáng đi theo hết đường này đến đường khác. Tôi có thể nói với anh, chúng ta đang đối phó với một kẻ có đầu óc không bình thường, ở nhiều khía cạnh. Một kẻ, và chỉ mình hẳn, đã giết cả David Cohen và Peter Moore rồi tấn công Stanley Kosminski, chưa kể một tội ác khác đã được chuẩn bị và có lẽ là tàn ác nhất trong số tất cả đấy.”

22

Buổi tối “Trò chơi và Án mạng”

T

ối Chủ nhật tiếp theo, ông Gordon Miller đón thanh tra Archibald Hurst và tiến sĩ Alan Twist. Donald Ransome cũng có mặt. Như một cuộc hội ngộ nhỏ của những chuyên gia tội phạm, được tổ chức theo mệnh lệnh của tiến sĩ Twist dưới tiêu đề ‘trò chơi và án mạng’. Sheila Forrest không có mặt, vì đã lên thủ đô vào chiều hôm đó và sẽ lưu lại Devon vài ngày, tại nhà một người bạn.

Bốn người đàn ông lựa thế ngồi thoải mái trong những chiếc ghế hành trước lò sưởi nổ lép bép. Ông Gordon mang ra chai Whisky hảo hạng nhất của mình. Ông ta đùa cợt, “Một tạo vật kỳ diệu, một món quà từ ông bạn Jack Radcliffe, người chăn cừu.” Ngọn lửa lung linh phản chiếu từ thứ chất lỏng màu hổ phách, nhảy múa trong ba cặp mắt long lanh đầy vẻ đề phòng và trong tròng kính của tiến sĩ Twist. Trầm ngâm và bình tĩnh, nhà tội phạm học có vẻ chìm vào trạng thái mộng tưởng êm dịu. Ransome, ngả người ra sau với hai chân bắt chéo, toát lên vẻ bình tĩnh vắng bóng ở anh ta suốt cả tuần qua. Bàn tay phải của anh ta, luôn luôn cử động, nghịch một chiếc khăn lụa quấn hờ quanh cổ. Còn những cử chỉ của chủ nhân ngôi nhà thì chậm và uể oải hơn, nhưng ánh mắt bồn chồn của ông ta cho thấy vẻ lo lắng tiềm ẩn.

Hurst thì như sôi sùng sục. Cả buổi tối hôm trước ông đi tới đi lui trong căn hộ của mình, chờ Twist, trong lúc đó nhà tội phạm học đã đi vắng được vài tiếng, tới rạp chiếu phim phố Oxford nơi Sheila Forrest có thói quen tìm đến vào các chiều thứ Bảy. Hút hết điếu xì gà này đến điếu xì gà khác trong khi tiếp tục mài mòn lớp thảm, ông không sao ngăn được những hình dung về người bạn của mình, trong một chiếc áo choàng thể thao lạ lẫm, hòa lẫn vào đám đông trước cửa rạp hát giống như một người hâm mộ trẻ tuổi đang đợi minh tinh xuất hiện. Mãi đến tận 11 giờ, Twist mới chường mặt, và ngồi đến nửa đêm rồi rời nhà Hurst, để lại ông bạn trong trạng thái gần như mất trí, tuy thế Hurst vẫn nhớ như in một vài đoạn hội thoại giữa họ.

‘Một ngày đáng nói, Archibald ạ, một ngày đáng nói! Và một cô gái đảng bàn! Tôi luôn nghĩ cô ấy buồn tẻ và thiếu sinh khi. Thật là một sai lầm! Một sinh linh nhạy cảm với những cảm xúc rất sâu sắc, mẫu người hiếm khi gặp được, lạy Chúa!’

‘Twist, anh tìm hiểu được gì từ cô Forrest?’

‘Rất nhiều điều tôi chưa hề biết. Cô ấy thật tinh tế, thật nhạy cảm làm sao. Tôi xin thề với anh, bạn của tôi ạ, nếu tôi trẻ lại ba mươi năm…’

‘Trời ạ, anh sẽ kể với tôi những gì cô ấy nói cho anh biết chứ? Và chuyện gì khiến anh đi lâu như vậy?’

‘Sau bộ phim, chúng tôi uống nước ở quán Britannia. Rồi đi ăn tối. Và đi dạo… Thật là một buổi tối đáng giá, Archibald ạ, tôi không nghĩ mình có thể quên được những thời khắc ấy! Nếu anh thật sự hiểu cô ấy, nếu anh hình dung được tất cả xúc cảm mãnh liệt ẩn giấu trong người thiếu nữ nhỏ bé đó…’

Viên thanh tra phải mất hơn nửa giờ mới kéo được bạn mình trở lại mặt đất.

‘Giờ thì tôi đã biết thực chất mọi chuyện,’ Twist tuyên bố, vẻ mặt ông đột nhiên sa sầm. ‘Cô ấy đã thành thật kể với tôi mọi chuyện tôi muốn biết. Tôi không cần phải gượng ép, nhưng tôi thấy xấu hổ với sự lá mặt lá trái của mình. Thật là một vai khó chịu! Không, Archibald, tôi sẽ không nói gì thêm với anh lúc này đâu. Nhưng đêm mai tôi có kế hoạch tổ chức một bữa tiệc nhỏ. Hang ổ của ông Gordon dường như rất phù hợp. Tôi tin chắc ông ta sẽ không từ chối. Cuối cùng chúng ta sẽ biết về giả thuyết thứ bảy. Một vài điểm còn chưa rõ ràng, nhưng tôi tự tin sẽ moi được từ hai kẻ tình nghi của chúng ta. Những yếu tố cơ bản của vụ việc tôi đã biết từ trước khi cô Forrest thú thực với tôi ngày hôm nay, và chắc chắn tôi sẽ suy luận được phần còn lại mà không cần lời khai của cô ấy. Nhưng giờ, tôi có thế đi theo những chi tiết khiến một số kẻ phải lần mò ở phố Goring vào cái đêm cuối cùng của tháng Tám ấy, với độ chính xác có thể khiến Gordon Miller và Donald Ransome phải sững sờ. Họ sẽ thấy rằng tôi có khả năng suy luận siêu hạng và thiên tài hiếm có về phân tích khoa học. Đã bị lừa gạt rồi, nên tôi sẽ xuất hiện trước họ như một nhà tiên tri, và tôi chẳng hề ngại ngần lãnh nhận vai trò này.’

Chính chủ nhân ngôi nhà, sau khi móc những viên bi thép ra khỏi túi, là người mở đầu cuộc thảo luận.

“Ông đã nói với tôi, thưa tiến sĩ Twist, về buổi tối ‘trò chơi và án mạng’. Tôi hình dung việc này không thể không liên quan gì đến những sự kiện gần đây phải không?”

Donald Ransome góp lời, nhìn nhà tội phạm học với vẻ giễu cợt, “Về phần mình, tôi mạo muội cho rằng, ông sẽ không tạm biệt chúng tôi cho tới khi tìm ra lời giải cuối cùng cho bí ẩn này.”

“Tất cả đều không phải là không thể,” Twist trả lời. “Nhưng để tìm được lời giải ấy, mỗi người các ông phải cam kết trung thực và tuân thủ luật chơi, kể cả nếu như làm thế đồng nghĩa với việc nhận tội giết người. Nên gìn giữ tinh thần trọng danh dự đó, như các bậc thầy của một môn phái thể hiện khi đối diện với nhau. Chẳng hạn, chúng ta hãy xem xét hai nhân vật chính của câu chuyện mà một anh chàng tên Peter Moore nói đến…”

Miller và Ransome đáp lại bằng nụ cười mỉm.

“Bình thường, trong những tình huống tương tự, lời giải thích cho điều bi ẩn nhất sẽ được tôi để dành đến phút cuối cùng, mà theo lý thuyết trong trường hợp này chính là sự biến mất của David Cohen nơi hành lang dẫn tới phòng anh ta. Nhưng xét thực tế thì dĩ nhiên đó không phải là một bí ẩn nữa, bởi tất cả mọi người đều đã biết nó được thực hiện như thế nào: đơn thuần chỉ là một trò bịp. Một mưu mẹo khéo léo, rõ ràng rồi, nhưng tôi sẽ cho quý vì thấy rằng suy luận dựa trên lý trí thuần túy sẽ đưa tới một và chỉ một lời giải duy nhất mà thôi.

“Để phòng hờ có người không nhớ, tôi sẽ nhắc lại sơ qua tình huống vụ án. Bắt đầu từ thời điểm bác sĩ Marcus, lấy cớ là nhận diện, đề nghị nhà Minden đến nhìn anh chàng ở trọ của họ, lúc này đang khổ sở vì một ‘cơn bệnh’, nằm run rẩy trên chiếc càng có hai bác sĩ dịch hạch khiêng. Ngay sau đó, bác sĩ Marcus và nhà Minden rời phòng nạn nhân và bước ra hành lang, dừng lại trao đổi độ một phút trước lối vào phòng của vợ chồng Minden. Rồi bác sĩ Marcus ra hiệu cho những người khiêng cáng cứ đi tới. Đám rước nhỏ bắt đầu đi dọc hành lang và, đến giữa chừng, xảy ra một sự cố để Cohen biến mất. Lưu ý rằng hoạt cảnh ấy rất mơ hồ, diễn ra sấp bóng trước thứ ánh sáng lờ mờ hắt ra từ phòng của anh chàng thuê nhà. Do đó, có thế lúc đám rước bắt đầu thì nạn nhân đã không còn ở trên cáng nữa. Và vì vậy, anh ta biến mất theo đúng nghĩa. Lời khai của vợ chồng Minden, những người đáng tin cậy duy nhất, rất chắc chắn ở một điểm: không ai có thể thoát khỏi hành lang, xét từ phía họ đang đứng.

“Do đó, bài toán đặt ra là thế này: Cohen biến mất, hoặc từ trong phòng hoặc từ hành lang tương ứng với quãng đường mà những người khiêng cáng đã đi. Tường, trần nhà, sàn nhà, chấn song của ô cửa sổ duy nhất: tất cả đều được kiểm tra kỹ, không cho kết quả gì. Không có cách thoát ra được. Cũng không hề có chỗ ẩn núp nào trong phòng. Vậy David Cohen đi đâu? Cứ cho rằng anh ta đã đổi quần áo với một bác sĩ dịch hạch đi, thì anh ta đã đi đâu mới được chứ?

“Ba người khởi hành và chỉ có hai người đến nơi. Xét về lý trí thì chúng ta không thế chấp nhân chuyện một con người bỗng dưng biến mất, cho dù đó là ai, và chúng ta buộc phải xem xét lại các giả định cơ bản: liệu thực tế ban đâu có đúng là có ba người trong phòng của anh chàng thuê nhà kia không?

“David Cohen đang nằm trên cáng, quờ quạng chân tay. Bác sĩ Sheldon thì bật ra những tiếng thở dài nôn nóng. Ít nhiều chắc chắn Sheldon chính là Kosminski, căn cứ theo chiều cao của anh ta. Như thế thì còn bác sĩ Ross đứng ở đầu cáng. Anh ta chưa hề phát ra âm thanh gì. Thực tế, dấu hiện sống duy nhất là anh ta hơi lắc lư, như thể đang cố giữ thăng bằng cho chiếc cáng bị rung lắc bởi cơn vật vã của kẻ được cho là người bệnh.”

Tiến sĩ Twist dùng lại để nhìn cử tọa của mình, lúc này vẫn im lặng. Ông nói tiếp:

“Việc lắc lư có thể thực hiện dễ dàng bởi bác sĩ Sheldon, với việc rung lắc chiếc cáng. Do đó chẳg có gì chứng minh rằng bác sĩ Ross là một người bằng xương bằng thịt. Thật trùng hợp, trang phục của anh ta lại không để lộ ra một phân da thịt nào. Nhân vật bí ẩn của chúng ta được phủ kín tới tận mắt. Thậm chí, đôi tay cũng được bảo vệ bằng loại bao tay dày. Trông anh ta khá chắc nịch và mặc chiếc áo choàng dài tới mắt cá chân. Cố áo dựng lên bao lấy mặt nạ bằng giấy bồi dày, và anh ta còn mặc thêm một chiếc áo khoác ngắn dài gần tới hông. Giả sử đó chỉ là một hình nộm rỗng, tương tự nhân vật kỳ thủ của Maelzel mà thật tình cờ, ông Gordon đây đã chế tạo ra rất khéo. Giả sử chiếc áo khoác ngắn vừa được nhắc đến có một lối mở ở phía lưng cho phép ai đó lách vào trong ‘người rỗng’. Giả sử có ai đó là David Cohen và anh ta thực hiện màn trình diễn này trong lúc vợ chồng Minden và bác sĩ Marcus đang ở đầu kia hành lang. Một màn trình diễn mà chắc chắn không mất đến một phút và không có nhân chứng nào nhìn thấy cả, nhất là khi nó diễn ra sau lưng ‘bác sĩ Ross’. Có cần tôi tiếp tục không, các quý ông?”

Donald Ransome liếc mắt sang Gordon Miller với vẻ giễu cợt và châm biếm, và ông này trịnh trọng nhận xét, “Trời ơi, quả là một lời giải thích hợp lý. Nhưng trò bịp này để làm gì chứ? Ông có thể khai sáng cho chúng tôi được không, tiến sĩ Twist?”

“Được thôi,” chuyên gia tội phạm trả lời, húng hàng ho, “nhưng họng tôi đang khô khốc rồi.”

“Ông muốn rót thêm chứ?” vị chủ nhà hỏi, như thể vừa nhận ra sự chểnh mảng trong tiếp đãi của mình.

“Không… ồ, vâng. Họng tôi khô khốc vì nói, các ông hiểu cho. Tốt rồi, tôi sẽ trả lời câu hỏi của ông, và sau đó đến lượt ông. Hãy nhớ quy tắc cuộc chơi của chúng ta nhé.”

Ông Gordon và Ransome gật đầu một lượt, rất hòa nhã và nhẹ nhàng.

“Chúng ta hãy xem xét các chi tiết thực, và chỉ chi tiết thực thôi,” tiến sĩ Twist tiếp tục, chụm các đầu ngón tay lại với nhau và ngả người trên ghế bành. “Lời giải thích cho vụ biến mất, như chúng ta vừa thấy, hàm ý về sự đồng lõa của chính David Cohen, và dĩ nhiên cả bác sĩ Sheldon cùng bác sĩ Marcus. Vì thế, trò lừa gạt này nhằm vào vợ chồng Minden. Hãy quan sát họ một chút và đánh giá tác động tổng thể của trò bịp mà họ là nạn nhân.

“Vợ chồng Minden rất tằn tiện, nói một cách nhẹ nhàng là vậy. Những căn phòng cho thuê đều bẩn thỉu và được bảo trì rất kém. Cảnh sát Watkins nhận thấy căn hộ của họ không có hệ thống sưởi ấm, hoặc sưởi ẩm không đáng kể, và tự chúng ta có thể khẳng định điều này. Thêm nữa, cái chết của anh chàng thuê nhà dường như chỉ khiến họ bận tâm vì một lý do: mất đứt ba tháng tiền nhà mà anh ta còn nợ. Bác sĩ Marcus nhấn mạnh với họ tình trạng tồi tàn của các căn phòng và nói rõ rằng, nếu một người thuê nhà bị nhiễm dịch hạch thì họ sẽ phải chịu trách nhiệm. Giờ hãy đặt mình vào vị trí của họ. Họ tin khu nhà đã bị nhiễm dịch hạch và hình dung những người thuê nhà đang chết dần, mặt xám ngoét và đầy mụn mủ; họ thấy những cái bóng hắc ám của các bác sĩ dịch hạch; và nghe bác sĩ Marcus nói rằng thuốc, dấm và những túi hương liệu nhỏ sẽ không có tác dụng gì với những người đã bị nhiễm bệnh. Họ thấy ba vị bác sĩ rời đi, đứng trơ lại chờ đợi… Một anh chàng thuê nhà đã bị nhiễm dịch hạch không thể đi được xa và có thể xuất hiện đột ngột như lúc anh ta biến mất. Ai có lý do để thực hiện một vố lừa hèn hạ như thế, nhằm hăm dọa họ và nhấn mạnh thói tham lam của họ cùng các hậu quả? Một người thuê nhà của họ, chắc chắn vậy, và chỉ có thể là David Cohen.

“Lúc đó anh ta đang đi lại với cô Forrest và năm thì mười họa tới thăm ông, ông Gordon. Chính ông cũng thừa nhận thời gian đó thỉnh thoảng có gặp Kosminski. Hãy hình dung một buổi tối như thế này với ông, David Cohen, Stanley Kosminski và Ransome. Hãy hình dung rằng Kosminski kể về một chuyến công diễn mà anh ta đang lên kế hoạch cùng những khó khăn đang gặp phải và ông, Gordon Miller, dẫn các vị khách của mình xuống xưởng để cho họ xem những hình nộm và, đặc biệt là bản tái tạo nhân vật kỳ thủ Maelzel. Hãy hình dung Kosminski, được khích lệ rằng việc giúp đỡ ông cho phép anh ta chế tạo được hình nộm cần thiết cho chuyến công diễn của mình. Nhưng chắc chắn là anh ta cần được tập dượt. Rồi hãy hình dung rằng David Cohen xen vào với mong muốn cần dạy cho những người chủ nhà trọ của mình một bài học. Những ý tưởng bắt đầu manh nha. Nói cho cùng, căn phòng này toàn những nhân vật biết bày trò và David Cohen thì quá ư sung sướng vì đang nhận được sự thông cảm từ gia đình người yêu. Ai đó để mắt tới hình nộm bác sĩ dịch hạch và kế hoạch dần đã hình thành. Tôi giả định vai bác sĩ Marcus do một trong những diễn viên xuất sắc nhất thời đại của chúng ta đảm nhận: anh Donald Ransome. Và bây giờ, thưa các quý ông, tôi nhường lại sân khấu cho các ông.”

“Cảm ơn vì lời khen tặng,” nam tài từ nói, nhấc ly lên, trong khi ông Gordon ngắm nhìn tiến sĩ Twist với thái độ ngưỡng mộ của người trong nghề. Ransome uống cạn ly rượu, châm một điếu thuốc, nhìn ông bạn và nhún vai, “Có lẽ chúng ta cũng nên trút bỏ gánh nặng rồi.”

Ông Gordon đặt những viên bi thép xuống, vẫn nhìn thẳng vào mắt nhà tội phạm học.

“Ông rất am tường, tiến sĩ Twist. Thật sự đấy! Và đúng, thực tế đó là những gì đã diễn ra. Cohen hành động đúng như ông đã mô tả. Gã quá sung sướng khi thấy mình cũng có giá trị và muốn chứng tỏ với chúng tôi bản thân gã không thiếu ý tưởng. Gã mô tả về mấy vị chủ nhà trọ đúng như ông vừa suy luận, nói rằng gã muốn chuyển đi từ lâu rồi, rằng chẳng có điều gì khiến gã sung sướng hơn là dạy cho họ một bài học rồi tếch.

“Từ đâu mùa hè, Kosminski đã chia sẻ hy vọng của cậu ta về một ‘chuyến lưu diễn kỹ thuật biến mất’. Đây là dự án được lên ý tưởng từ vài năm trước, công trình của một trong những ảo thuật gia vĩ đại nhất của thế kỷ chúng ta. Tuy nhiên, đó sẽ vẫn chỉ là một ý tưởng trừ phi cậu ta chế tạo được ‘người rỗng’. Tôi bảo cậu ta việc này có thể làm được, và một tháng sau tôi thực hiện cùng sự có mặt của David Cohen. Một tháng làm việc vô cùng cật lực. Ông không thể hình dung được mức độ phức tap thế nào: phải đủ chắc chắn và cứng cáp để chịu được trọng lượng của một người nằm trên cáng và không sụp xuống khi người đó chui vào trong; thế nhưng nó vẫn phải đủ linh hoạt, với các khớp nối, để người bên trong có thể di chuyển tới trước mà không khiến các nhân chứng nghi ngờ.”

“Một kỳ công nho nhỏ mà chúng tôi đã nhìn thấy khi kiểm tra tư trang của Kosminski.” Twist nhận xét.

“Một kỳ công nho nhỏ,” Ransome nhắc lại đầy mai mỉa, “nhưng chưa hẳn hoàn hảo.”

“Đúng vậy,” nhà viết kịch xác nhận, chậm rãi gật đâu. “Thoạt tiên, những người khiêng cáng dự định sẽ là người Ấn Độ, giống như…”

“Giống như cách của người đầu tiên sáng tạo ra màn đánh lửa này. Tôi biết chương trình lưu điên và nhà ảo thuật mà ông đang nói đến,” Twist ngắt lời. “Tôi đoán là lúc Cohen nhắc đến vợ chồng Minden với các ông. thì Kosminski đang cầm con búp bê bác sĩ dịch hạch trên tay.”

“Đúng,” Ransome nói, “và tôi nhận xét rằng một bộ trang phục như thế sẽ rất hoàn hảo để che kín bất kỳ ai, một đề xuất khiến tất cả mọi người phấn khích, đương nhiên vì cái vẻ đáng sợ cua nó. Dần dần chúng tôi hình thành một ý tưởng. Và trong vòng hai tuần. chúng tôi đã sẵn sàng.”

“Tôi hình dung tất cả mọi cử động đều vận hành chính xác như cỗ máy đồng hồ,” Twist nhận xét.

“Vâng,” Gordon Miller nói, giọng điệu hãnh diện thấy rõ. Ông muốn để mọi người biết rằng chính mình đóng góp một phần rất lớn trong việc tạo ra màn lừa gạt này.

“Và lúc 10 giờ tối ngày 31 tháng Tám, Kosminski và tôi tới thăm Cohen: cậu ta giả trang làm một bác sĩ dịch hạch còn tôi là một thầy thuốc đáng kính thời Victoria. Cohen đã đợi chúng tôi và lo vụ hình nộm cùng cái cáng,” Ransome tiếp tục.

“Và các anh đi lại trên phố đúng như thế,” Hurst kêu lên.

“Tôi đi xe hơi của mình còn Kosminski sống cách đó không xa. Chúng tôi muốn đóng vai diễn của mình ngay từ đầu. Thật tình cờ, chúng tôi dụng phải một sĩ quan cảnh sát, và suýt nữa bị tóm.”

“Và ông, ông Gordon, ông không tham gia bữa tiệc này à?” Twist hỏi.

“Không, tôi đã quá già cho những việc như thế rồi. Đấy là nói về chuyện diễn xuất,” ông nói thêm đầy ác ý. “Và đúng là may vì tôi không tham gia!”

Ransome mỉm cười cay đắng. “Mọi việc xảy ra ít nhiều như ông mô tả, thưa tiến sĩ Twist. Chính Kosminski, tức bác sĩ Sheldon, bị vấp ngã, dĩ nhiên là rất tinh vi, trong phần biến mất giả vờ của bệnh nhân giữa hành lang. Cohen, tức Ross đang nằm nên không thể ngã được, đã chui vào trong hình nộm.

Cohen giữ nhiệm vụ đứng gần khu vực cầu thang trong khi nhóm còn lại: Kosminski, vợ chồng Minden và tôi đi tới phòng Cohen để tìm kiếm anh chàng thuê nhà vừa biến mất. Sau đó, mọi việc chuyển hướng xấu đi. Tôi đã nói với các ông rằng kỳ công nho nhỏ của ông bạn tôi vẫn chưa hẳn hoàn hảo mà.”

“Đã bao nhiêu lần tôi nhắc cậu hãy cẩn trọng nhỉ,” ông Gordon vặc lại vẻ gắt gỏng. “Cậu không thể chối rằng tôi đã cảnh báo rất nhiều lần, Donald.”

Ông quay sang hai nhà thám tử. “Ở trước chiếc áo chẽn có hai thanh kim loại mỏng có thể rất nguy hiểm nếu người chui vào hình nộm cúi xuống. Chúng rất cần thiết để… xin khỏi bận tâm đến mấy chi tiết này nữa. Nhưng tôi đã dặn Cohen nhiều lần rằng đừng cúi xuống với bất kỳ giá nào.”

“Tôi đoán, các ông đã hiểu chuyện gì xảy ra rồi phải không?” Ransome nói. “Chắc hẳn gã có một cử động sai và…” Anh ta làm một động tác cửa cổ. “Trong khi Kosminski và vợ chồng Minden vẫn còn ở trong phòng phía sau, tôi đi tới đầu kia hành lang, làm ra vẻ như muốn hỏi gã xem có nhìn thấy bất kỳ ai không. Cohen đang dựa vào tường với bộ dạng rất lạ lùng, như thể sắp gục xuống. Mà chắc chắn đã gục xuống thật nếu không có bộ khung hình nộm giữ gã đứng thẳng. Cohen không nhúc nhích và không trả lời. Tôi lập tức vỡ lẽ chuyện gì đã xảy ra, gã đã có một cử động sai và bị mấy thanh kim loại cắt vào bụng.

“Sau khi gạt được vợ chồng Minden, tôi giải thích tình hình với Kosminski. Chúng tôi đã rơi vào một nghịch cảnh thật sự. Cohen rõ ràng đã tới số. Mạch ngừng đập. Nếu còn chút hy vọng mong manh cứu sống được gã thì chúng tôi cũng sẽ cố gắng giúp, xin hãy tin tôi. Nhưng chẳng thể làm được gì hơn. Gây chú ý cho cảnh sát sẽ chẳng ích gì, ngoài việc khiến chúng tôi phiền phức to. Vì thế chúng tôi gạt bỏ giải pháp đó, đặc biệt khi chẳng có gì để quy trách nhiệm cái chết ấy cho chúng tôi. Chúng tôi nghĩ về những gì vợ chồng Minden có thể nói với cảnh sát, một câu chuyện lạ thường đến mức chẳng cảnh sát nào tin được, đặc biệt nếu không có ai trong nhà. Rõ ràng chúng tôi phải mang hình nộm và cái xác đi. Không suy tính nhiều, và vì đang vội, chúng tôi cáng cả đôi ra, rồi vùi cái xác vào chỗ đầu tiên mình gặp: một cái thùng rác ở ngưỡng cửa cách đó không xa. Trong lúc vội vã, chúng tôi quên xóa bỏ lớp hóa trang dịch hạch. Tự chúng tôi đấy mình…”

Ransome ngừng lại một lúc, rồi tiếp tục. “Nhưng có một điều tôi muốn làm thật rõ với ông, tiến sĩ Twist. Câu chuyện ông từng kể với chúng tôi về viên cảnh sát phải xử lý một gã điên đã làm cái xác của Cohen biến mất rồi xuất hiện trở lại là một mớ bịa đặt từ đầu chí cuối!”

23

Thòng lọng xiết chặt

T

iến sĩ Twist bật ho. “Chúng ta sẽ trở lại chuyện đó sau. Trước tiên, tôi muốn ông Gordon kể cho chúng tôi biết ông đã thuyết phục Peter Moore như thế nào để anh ta đến chỗ chúng tôi với câu chuyện kỳ lạ của mình, và chính xác mục đích của trò này là gì.Vì chẳng cần phải nghi ngờ gì rằng câu chuyện bịa đặt này là sản phẩm mấy bộ óc các ông kết hợp lại. Không thể khác được.”

Ông Gordon nhìn nhà thám tử với một nụ cười trầm ngâm, rồi bắt đầu. “Đúng vậy đấy. Xin nhớ cho, tôi ngờ rằng ông đã biết ngay từ đầu ai là tác giá thật sự của câu chuyện hoang đường ấy. Và, bên cạnh đó, tôi muốn thừa nhận là tôi và Donald đứng đằng sau sớm hơn nhiều nhưng tôi bắt quả tang Peter Moore đang ăn trộm và buộc phải bắn gã. Vì sự cố không may đó, cái bẫy của chúng tôi đã ụp xuống chính chúng tôi, hoặc chính xác hơn, xuống tôi. Ông biết ý tôi là gì mà.

“Hồi đầu năm, gã thư ký của tôi phát hiện có một món vũ khi biến mất khỏi bộ sưu tập của tôi, một thứ rất hiếm và đắt tiền, tôi xin nói thêm vậy. Hôm đó là Chủ nhật và tối hôm trước tôi tiếp đón khá nhiều khách khứa. Hai tháng sau, Peter báo cáo một vụ mất trộm nữa, vẫn lại sau bữa tiệc đêm trước. Ai trong số bạn bè của tôi đang tùy tiện lấy cắp kho báu của tôi? Dù cảnh giác, tôi vẫn không thể nào tóm được kẻ đó và rồi không có thêm sự cố nào nữa. Nhưng một ngày, một người bạn nhắc tôi rằng gã thư ký có thể không đáng tin cậy bởi đã bắt gặp gã áp tai vào cửa phòng làm việc của tôi. Tôi rất ngạc nhiên, nhưng quyết định bí mật để mắt đến Peter Moore. Thực tế tôi chưa bao giờ bắt tận tay, nhưng có ấn tượng rõ rệt rằng đã tóm hụt gã vài lần. Liệu có phải gã, người vẫn khiến tôi hài lòng cho tới lúc này, lại có thể thiếu khôn ngoan như vậy chăng? Và, nếu vậy, có phải gã chính là kẻ đã lấy đi hai món bảo vật trong bộ sưu tập của tôi không? Tôi cần biết chắc, để thử lòng gã, để giăng bẫy gã. Tôi đã ngỏ lời với Donald, và chúng tôi cũng nghĩ ra câu chuyện mà ông đã biết. Tôi xin nhắc lại cho ông đòn chính yếu: hai biến cố đầy kịch tính để gây sự chú ý tới đối tượng, tiếp đó là một vụ án mạng dựa trên những tình huống cổ xưa nhất, nhưng vẫn là hiệu quả nhất: cái trục tam giác vĩnh cửu gồm vợ, chồng và người tình. Rồi cuộc chiến giữa hai đối thủ, với vụ án mạng sắp xảy ra.”

Ransome thận trọng bằng giọng. “Tôi vẫn lo liệu chúng tôi có làm quả trớn hay là không. Nghĩ lại thì nó hơi giả tạo. Nhưng gã đã cắn câu.”

“Nếu tôi hiểu đúng ý ông,” tiến sĩ Twist nói, “kế hoạch của ông là dụ Moore đến khai báo với cảnh sát những kế hoạch giết người của ông, để xác định xem liệu anh ta có nghe trộm hay không.”

“Vâng, chính là như thế,” ông Gordon thừa nhận, hơi lúng túng. “Dĩ nhiên không có gì bảo đảm rằng Peter sẽ đến chỗ cảnh sát ngay cả khi gã khinh suất. Và, nếu gã quyết định đi, thì rất dễ có khả năng cảnh sát sẽ tiến hành điều tra, mà điều đó đã xảy ra rồi.”

“Như vậy ông biết đích xác tại sao chúng tôi lại ở Green Man vào tối hôm đó,” Hurst lầm bầm.

“Sự hiện diện của các ông ở đó có thể là tình cờ,” ông Gordon đáp, “nhưng khi các ông tiết lộ kế hoạch về câu chuyện bí ẩn liên quan đến một cuộc đấu tay đôi sinh từ giữa hai nhà văn trinh thám thì chúng tôi biết Peter đã tới gặp các ông. Và gã không để lộ gì cả, đồ khốn kiếp.”

“Tôi có cảm giác tối đó mọi việc diễn ra quá trơn tru,” viên thanh tra gầm gừ, bàn tay nắm chặt. “Chúa ơi, chắc là các ông đã cười chúng tôi đến chết.”

“Sẽ là dối trá nếu nói khác đi,” Ransome cười khẩy.

Hurst phải cố kiềm chế, rồi hỏi, “Vậy làm sao ông biết chắc Peter Moore nghe trộm vào ngày hôm đó?”

“Đây này, Archibald,” Twist xen ngang. “Còn nhờ sự xuất hiện đột ngột của tay chăn cừu là một người bà con của bà Miller quá cố, ăn vận như một kẻ du thủ du thực và có những chuyện khó tin để kể không? Như thế đã đủ khiến bất kỳ ai cũng phải chú ý, nói gì đến người có thói quen nghe trộm. Thêm nữa, tôi biết chắc ông Gordon đã kích thích sự quan tâm của gã khi gã thông bảo về vị khác.”

“Vâng, đúng thế,” nhà viết kịch đồng ý. “Thực tế, tất cả những gì tôi phải làm là vờ như mất tinh thần, nhưng cố tìm cách che giấu.”

“Gớm thật, quả là khó tin,” Hurst quát to. “Toàn bộ vụ này, chỉ để tóm một tên đầy tớ phản trắc. Hắn ông thật sự là…”

“Xin cứ gọi là bệnh nghề nghiệp,” ông Gordon xen ngang. “Giờ, tôi muốn ông đặt mình vào vị trí của tôi khi, vừa bắn gục một tên trộm, tôi phát hiện kẻ đó không phải ai khác ngoài Peter Moore, kẻ tôi đã nghi ngờ về hành vi trộm cắp và gian dối, điều đã được khẳng định trong cuộc gặp của chúng ta tại Green Man. Liệu tôi có thể chạy đến chỗ ông và nói: ‘Người tôi vừa bắn là một tên trộm; tôi biết điều đó trước cả khi gã ăn cắp, và giải thích lý do…’ Ngay cả tay luật sư kém cỏi nhất cũng có thể bác bỏ lời bào chữa của tôi và khẳng định rằng tôi đã cố ý bắn gã.”

“Rõ ràng,” Hurst cay đắng thừa nhận.

“Rất may, Donald nhanh trí hiểu tình hình. Vì, nếu cậu ấy thừa nhận chúng tôi đã giăng bẫy Moore sau khi tôi nói chưa hề biết đến chuyện như vậy thì quả là một tai hoa. Các ông sẽ tin chắc rằng tôi chỉ đợi đúng thời điểm để hạ Moore.”

Hurst ngẫm nghĩ một lúc rồi nói, “Trong lời khai của ông có gì đó mà tôi không hiểu rõ: ông Gordon, hành động của ông khi nhặt con búp bê bác sĩ dịch hạch. Hẳn ông không nhận ra chúng tôi sẽ liên hệ đến vụ việc của Cohen đúng không?”

“Nhưng anh Gordon không hề làm vậy,” Ramome thốt lên. “Moore bịa ra tất cả! Điều đó chứng minh sự dối trá của gã. Gã đã theo dõi chúng tôi trong lúc chúng tôi đang chuẩn bị màn trình diễn trước vợ chồng Minden. Chắc chắn gã cho rằng chúng tôi hạ sát Cohen và quyết định nhân cơ hội tiêu diệt chúng tôi. Tên chấy rận!”

“Xin thừa nhận tôi thật ngớ ngẩn,” ông Gordon nói thêm.

“Tôi biết ‘hành động’ đó không nằm trong sự chuẩn bị của ông cho câu chuyện của Moore,” tiến sĩ Twist bình thản tuyên bố. “Tôi nhớ rất rõ những phản ứng của ông ở Green Man. Khi ông bạn Archibald của tôi nói về hai kẻ ăn mặc như những bác sĩ dịch hạch có dính líu đến vụ việc của Cohen, anh Ransome đây gần như đánh rớt ly của mình còn ông thì ngạc nhiên không kém. Nhung ông không hề chớp mất khi chúng tôi nói đến ‘cuộc đấu tay đôi’.

“Đến giờ văn rất ổn. Người ta có thế chấp nhận rằng cái chết của Peter Moore là một vụ tai nạn. Nhưng lại còn cái chết của Stanley Kosminski gần như diễn ra cùng thời điểm, và có vẻ quá giống một sự trùng hợp. Nói đến Kosminski, anh Rnnsome, tôi muốn quay lại buổi tối bi thương vào cuối tháng Tám đó, lúc anh và anh ta chia tay sau khi vứt xác Cohen vào thùng rác.”

“Nhưng tôi đã nói với các ông hết rồi,” nam tài từ phản đối. “Tôi đi xe hơi của tôi còn Kosminski đi đường của cậu ta.”

“Lúc đó là mấy giờ?”

“Ông muốn tôi nhớ bằng cách nào chứ? Chúng tôi chỉ vừa rời nhà Minden. Mấy cái thùng rác thì không xa lắm, trong một cái ngõ nhỏ xíu. Chúng tôi đổ hết một thùng và đặt cái xác vào trong, sau khi đã gỡ ‘người rỗng’. Rồi chúng tôi ra về. Toàn bộ vụ việc chỉ mất chưa đầy năm phút.”

“Anh cầm cái cáng còn Kosminski cầm hình nộm?”

“Vâng, cậu ta bọc nó trong áo choàng, cùng với đồ hóa trang của mình. Cũng là một gói khá lớn, nhưng cậu ta không phải đi xa lắm.”

“Và, sau đó, anh có nhìn thấy Kosminski nữa không?”

Ramsome quệt mồ hôi trên trán.

“Ngày hôm sau, ở ngay đây. Để kết thúc nốt mọi việc.”

“Bao gồm cả việc loại bỏ ‘trò bịp’ khỏi trí nhớ của anh phải không, tôi cho là vậy?”

“Ít nhiều như vậy. Đặc biệt sau khi chúng tôi đọc báo, trong đó vụ việc được mô tả như một án mạng. Sau đó, chúng tôi không gặp nhau nữa.”

“Vụ tai nạn giội nước lạnh lên mọi việc,” ông Gordon nói thêm.

“Rất tốt,” tiến sĩ Twist nói, nhắm mắt lại để tập trung. “Archibald, tôi nghĩ đã đến lúc lấy cái vật trong cốp xe anh ra rồi.”

Hurst đứng lên và đi ra, trong khi ông Gordon và bạn mình liếc nhau vẻ hoang mang. Vài phút sau, viên thanh tra quay lại và mở ra một vali lớn.

“Ông Gordon, tôi cho rằng ông sẽ nhận ra thứ này,” Twist tuyên bố, nhặt lên một chiếc áo chẽn dệt bằng sợi kim loại. “Đây là tác phẩm của ông, phải vậy không? Đây là ‘kỳ công nho nhỏ’ mà ông mất rất nhiều thời gian và công sức phải không? Như đã đề cập, chúng tôi tìm thấy nó trong mớ đồ nghề của Kosminski. Anh ta đã không vứt bỏ nó. Có lẽ anh ta nghĩ có thể dùng nó vào một ngày nào đó, khi vụ việc Cohen bị lãng quên. Không phải là không thể, bởi vì còn có hai bộ trang phục Ấn Độ trong cùng tủ quần áo. Giờ hãy xem phần trước cái áo chẽn, hai thanh kim loại được nói là nguyên nhân gây ra cái chết của Cohen. Chúng khá mỏng và gần như không hề sắc.” Giọng ông chùng xuống. “Hai nhát đâm chí mạng là do lưỡi một con dao lớn, và dù sao cũng không thể do hai thanh kim loại không hề có dấu máu này gây ra. Tôi rất tiếc thông báo với ông rằng David Cohen thật sự bị giết hại.”

Không khí lặng phắc.

“Bị giết hại,” Hurst nhắc lại. “Bị giết bởi hai nhát dao. Không còn gì để nghi ngờ.”

Ông rút cuốn sổ tay ra xem. “Lúc xấp xỉ 10 giờ 35 phút tối, Cohen biến mất - và giờ chúng ta biết là ‘hóa thành’ bác sĩ Ross. Anh ta náu mình ở cuối hành lang, gần lối cầu thang trong khi những người còn lại tìm kiếm trong phòng Cohen. Hai hoặc ba phút sau, bác sĩ Marcus, nói cách khác là anh, Ransome, đến chỗ anh ta, ba mươi giây sau thì những người khác đến. Cohen chết vào thời điểm đó. Điều này chắc chắn là thật, bởi ngoài lời khai của chính anh, và lời khai của nhà Minden, nói với tôi rằng anh giữ ‘bác sĩ Ross’ một cách rất lạ lùng và họ không nhìn thấy anh ta nhúc nhích sau đó, còn có lời xác minh của bác sĩ về thời điểm chính xác xảy ra vụ án. Rõ ràng là có rất ít người có điều kiện thực hiện vụ giết người. Và khi tôi nói rất ít người thì chủ yếu là anh đấy, anh Ransome! Anh đã ở một mình bên bác sĩ Ross trong nửa phút, nhiều hơn cả lượng thời gian để đâm anh ta hai lần.”

Nam tài tử tái mặt, lắc đầu, nhưng không nói gì.

“Lúc 10 giờ 45 phút tối,” Hurst tiếp tục bằng đúng ngữ điệu cũ, “anh mang cái xác đi với sự giúp đỡ của Kosminski, người cứ đinh ninh tin rằng kẻ đồng lõa của mình đã chết vì hai thanh kim loại cắt vào bụng do một cử động sai lầm của chính anh ta. Giờ thì, chuyển sang lời khai của cảnh sát Watkins, một sĩ quan cá nhân tôi biết rõ và tin tưởng nhiều nhất. Ông ấy nhìn thấy, lúc 11 giờ 5 phút tối, bác sĩ Marcus của chúng ta đứng dựa vào một thùng rác.”

“Không đúng!” Ransome la lớn.

“Anh nghĩ là không phải ư?” tiến sĩ Twist bình thản hỏi. “Tôi không biết liệu chúng tôi đã nói với anh hay chưa, nhưng Watkins, sau khi phát hiện ra cái xác trong thùng rác, đã gặp một đồng nghiệp đi tuần trong khu vực và kể với người ấy về cuộc trò chuyện của mình với bác sĩ Marcus. Và việc này diễn ra trước khi ông ấy nghe lời khai của vợ chồng Minden. Nếu chúng ta giả sử Watkins sáng tác ra câu chuyện, cho dù tôi không thấy lý do gì để một sĩ quan cảnh sát bình thường lại làm vậy, thì làm sao ông ấy có thể sáng tạo ra nhân vật bác sĩ Marcus khi mà chưa hề nghe nói đến gã trước đó chứ? Đó sẽ là một sự trùng hợp cực kỳ phi thường, các ông có nghĩ thế không?”

“Nhưng điều đó thì có ý nghĩa gì chứ?” nam tài tử vặn lại, trán vã mồ hôi. “Và việc cái xác xuất hiện lại trong thùng rác, chuyện đó xảy ra như thế nào? Chẳng điều gì có ý nghĩa cả.”

“Thực tế thì đó là một trò bịp đơn giản. Trong ngõ, chỉ có ba thùng rác, các vị nhớ chứ. Hai cái dựa vào tường bên trái, và cái kia phía đối diện. Watkins nói rằng kẻ ông ấy nhìn thấy lúc đầu đang dựa vào thùng rác thứ nhất bên trái. Sau khi kiểm tra, ông ấy xác định nó trống rỗng. Sau đó, bác sĩ Marcus thu hút sự chú ý của ông sang thùng đối diện, vốn đựng ngập rác. Watkins vứt nắp ra, vừa lục lọi bên trong vừa lầm bầm kêu ca. Một thao tác đơn giản, tiến hành trong không gian không hoàn toàn yên lặng và chỉ kéo dài vài giây mà bác sĩ Marcus khôn ngoan tận dụng: gã tóm lấy thùng rác thứ nhất đã được kiểm tra - trống không, như chúng ta đã biết - và đặt nó về phía sau cái thứ hai, vốn chứa xác Cohen và lúc này thế chỗ cho cái thứ nhất. Như vậy khi Watkins nhìn vào bên trong thứ ông ấy nghĩ là ‘thùng rác cuối cùng’, thực tế nó chính là ‘cái đầu tiên’. Một trò bịp rất trẻ con, được hõ trợ nhờ tình trạng thiếu ánh sáng tại hiện trường.

“Thưa các quý ông, toàn bộ việc này nói cho chúng ta rất nhiều điều về tính cách của bác sĩ Marcus. Một ké máu lạnh được trời phú kha năng phản xạ nhanh và tài ứng biến hiếm có. Hãy thử đặt mình vào vị trí của gã, kẻ có lẽ đã nhận ra viên sĩ quan cảnh sát chưa đầy một giây trước khi viên cảnh sát phát hiện ra gã, và bị mắc kẹt trong ngõ hẹp với một xác chết. Chính trong khoảnh khắc đó, gã đã thực hiện xong một chiến tích lừa gạt phi thuờng. Bất chấp tình thế nguy cấp cua mình, gã vẫn tìm ra cách đánh lừa ngoan mục Watkins tội nghiệp. Viên cảnh sát nghi ngờ gã có vấn đề về đầu óc, nên gã giả vờ làm một bác sĩ tội phạm. Sinh mang đang gặp nguy hiếm, nhưng gã vẫn có thể khai thác được khía canh hài hước của tình thế để đạt mục tiêu. Hơn thế nữa, gả xỏ viên cảnh sát trước khi bỏ đi bằng cách nói vời ông ấy chỗ tìm cái xác. Thật là một màn trình diễn xuất thần! Thật sự đó, anh Kansome, tôi không biết một ai khắc có khả năng thực hiện được như thế. Chỉ một tài năng xuất chúng như anh mới có thể làm được. Nếu chúng ta ở trong nhà hát, tôi sẽ vỗ tay tán thưởng anh.”

Mắt Donaỉd Ransome sắc lẻm.

“Lượng thứ cho tôi, tiến sĩ Twist ạ, nhưng lần này tôi không thể cảm ơn ông vì lời khen được rồi. Và tôi rất tiếc phải nói với ông rằng ông…”

“Để tôi nói hết đã, và anh sẽ thấy rằng các dữ liệu khớp với nhau một cách hoàn hảo. Sau khi ông Gordon cảnh báo David Cohen về sự nguy hiểm mà hai thanh kim loại gây ra, anh nhận thấy nó có thể là một cơ hội tốt đế loại bỏ cái kẻ dám tán tỉnh người phụ nữ mà anh thèm khát bấy lâu. Đừng tìm cách phủ nhận, chính cô Forrest đã khẳng định điều này.

“Do đó, anh có thể loại bỏ đối thủ và khiến nó được xem như một vụ tai nạn, ít nhất là với những người tham gia màn lừa gạt. Cô Forrest khuây khỏa trong vòng tay anh và mọi thứ diễn ra xuôi chèo mát mái cho tới khi Kosminski nhận ra không hề có máu trên mấy thanh kim loại… mà lẽ ra phải có mới đúng. “Nguyên văn từng lời anh ta nói với anh trai mình vào buổi tối say sưa rượu gin là: ‘Không dấu vết… không dâu vết… không máu… đáng lẽ phải có chứ. Chuyện quái gì đây nhi?’

“Tôi ngờ rằng anh ta mất khá lâu đế mới được chuyện gì đã xảy ra. Kosminski, như các ông biết rõ, không sung túc cho lắm. Nhưng đột nhiên anh ta nắm giữ một sỗ tiền lớn. Anh ta tống tiền anh, anh Ransome, chuyện đó rành rành rồi. Anh mà không đưa tiền sớm thì anh ta sẽ tố giác mọi việc. Cuộc điện thoại bí ẩn vào tối Chủ nhật là của anh ta, phải vậy không? Tôi cho rằng anh ta đòi gặp bởi anh đang ở ngay gần đó. Anh thấy nếu không có biện pháp mạnh, anh ta sẽ tiếp tục giở trò thêm. Tài ứng biến của anh quả là xuất chúng… Kosminski sống ở ngay góc phố… Ai chú ý thấy sự vắng mặt của anh trong vài phút khi bữa tiệc đang tới lúc cao trào chứ?

“Trong vòng mười đến mười lăm phút, anh có thể dàn xếp tất thảy. Anh đến nhà Kosminski, anh ta mở cửa, anh xô vào anh ta và vung dao đâm liên tiếp. Nhưng Kosminski kháng cự và anh buộc phải bỏ chạy. Để tôi nhắc cho anh nhớ ràng có một nhân chứng mô tả kẻ tấn công là một người đàn ông tóc vàng mặc bộ đồ đen, giống như anh đấy!”

Ransome đứng bật dậy, mặt tái nhợt như người chết. “Không đúng! Tôi thề rằng điều đó không đúng!”

Tiến sĩ Twist chỉnh lại cặp kính của mình và trả lời, bằng giọng đầy thuyết phục, “Còn tôi khẳng định điều đó là đúng: Kosminski tống tiền anh và gọi điện vào tối hôm đó để đòi anh gặp mặt.”

Nam tài tử dường như định trả lời nhưng lại đổi ý và đứng yên, miệng há hốc.

“Tôi hiểu rằng anh không thể thú nhận,” nhà tội phạm học tiếp tục. “Nhưng anh biết hai đỉểm vừa rồi đều đúng. Hãy hình dung vụ tai nạn xe cấp cứu không xảy ra và Kosmỉnskỉ vẫn còn sống. Hãy hình dung vị thế của anh nếu anh ta có thể khai báo. Chỉ một người có lý do kết liễu kẻ tống tiền, đó là nạn nhân bị tống tiền. Chắc chắn Kosminskỉ sẽ không do dự tố cáo anh, dù bản thân thì cũng chẳng tốt đẹp gì. Thậm chí không kể chuyện tống tiền, những gì anh ta biết về vụ sát hại Cohen cũng đủ là lý do cho anh loại bỏ anh ta rồi. Lời khai cùa anh ta về vụ Cohen sẽ khiến anh bị treo cổ. Anh là người duy nhất có động cơ sát hại David Cohen, và cũng là người duy nhất có cơ hội giết anh ta. Anh có thể cảm ơn thần may mắn của mình, thưa anh Ransome, vì người lái chiếc xe cẩp cứu không kiểm soát được chiếc xe.”

Một sự im lặng kéo dài, cuối cùng Ransome bắt đầu lắp bắp, “Nhưng… nhưng như thế…”

“Sau như thế,” Twist nhắc lại, quay về phía ông Gordon, lúc này lại đang mân mê những viên bi thép, “như thế nghĩa là tất cả những kết luận mà tôi vừa mô tả đều được hình thành, lên kế hoạch và thực hiện bởi một người, hành động đơn độc, một trong những âm mưu hiểm độc nhất mà tôi từng thấy, với mục đích duy nhất là tròng sợi dây vào cổ anh. Và đó lẽ ra đã là số phận của anh đấy, anh Ransome, nếu không có vụ tai nạn ‘may mắn’ của chiếc xe cấp cứu.

“Âm mưu ấp ủ bởi một bộ óc xuất sắc - từng chi tiết đều được kiếm soát với sự chính xác như bánh răng đồng hồ, độ phúc tạp vượt xa bất kỳ thứ gì anh từng hình dung. Một âm mưu trong đó từng bước đi đều được lên chương trình tỉ mỉ và tuyệt đối không để điều gì sơ sẩy. Vụ giết hại David Cohen, câu chuyện của Peter Moore và vụ sát hại anh ta sau đó cùng vụ tấn công Kosminski - chỉ do một và chỉ một người thực hiện. Thực lòng, tôi không tin mình từng gặp tên tội phạm nào thông minh một cách đáng sợ và hèn hạ như ông đấy, ông Gordon.”

24

Giả thuyết thứ bảy

I

m lặng một lúc khá lâu, không hề nghe thấy tiếng gì ngoại trừ âm thanh của những viên bi thép trong tay Gordon Miller. Sau đó Donald Ransome bật cười to, một tiếng cười oang oang như cuồng loạn, và rồi vị chủ nhà cũng cười theo.

“Rõ ràng, tiến sĩ Twist,” nam tài tử líu lưỡi, “ông rất có biệt tài gây ấn tượng khiến cho kẻ chuyên nghiệp nhất cũng phải hổ thẹn. Lời buộc tội kỳ cục chẳng kém gì điều ông vừa gán cho tôi.”

“Nói thật,” ông Gordon chêm vào, “Tôi đã dự đoán trò quay ngoắt 180 độ như thế này rồi. Nhưng tôi không trách ông, đó là một phần của trò chơi phải không nhi? Nhưng trước hết, lý do gì tôi phải căm ghét bạn mình đến mức nghĩ ra một âm mưu như vậy chứ?”

“Tôi muốn,” tiến sĩ Twist tuyên bố, đôi mắt xanh biếc xoáy thẳng vào nhà viết kịch, “giữ riêng điều đó cho mình một thời gian nữa. Vì giờ, nếu tôi nói ra toàn bộ sự thật, ông Gordon, chắc chắn một trong những người có mặt ở đây sẽ khống để ông được sống đàu. Tôi biết mọi chuyện rồi, ông Gordon, tất cả mọi chuyện, và tôi muốn ông hiểu rõ điều đó.”

Trước những lời này, sắc mặt Gordon Miller thay đổi rất kín đáo, nhưng Donald Ransome lại có vẻ hứng khởi, buông giọng châm chọc, “Chúng tôi đang nghe đây mà, tiến sĩ Twist. Xin cứ thoải mái. Tất cả những gì chúng tôi được yêu cầu là tin ở ông, phải không Gordon?”

Nhà viết kịch miễn cưỡng mỉm cười.

“Mặc đù tôi đã nói định giữ một số điều cho riêng mình,” Tvvist tiếp tục, như thể không nghe thấy những lời nhận xét vừa rồi, “nhưng tôi phải nói rõ ràng vài việc, ông Gordon. Ông rất khó chịu về mối quan hệ của con gái mình với David Cohen, lại càng khó chịu hơn nữa về mối quan hệ sắp tớí… vì nhận ra rằng anh bạn Ransome của mình rất mê cô Sheila và dường như cô ấy không hề hờ hững. Nói luôn là ông phản đối bất kỳ mối quan hệ nào như vậy và sẵn sàng làm bất kỳ việc gì để phá hoại. Đó là xuất phát điểm. Liệu tôi nói thế đã đủ rõ ràng chưa?”

“Rõ ràng,” cả hai người bạn đồng thanh trả lời. “Tốt. Chúng ta vừa biết ‘trò lừa gạt’ của mấy ông bác sĩ dịch hạch hình thành như thế nào. Có lẽ chính vào thời điểm đó, ông đã vạch ra kế hoạch của mình, ông Gordon ạ, và nó như sau: lợi dụng tình huống để loại bỏ Cohen trong khi sắp xếp các sự kiện theo cách khiến con gái ông - biết rõ màn chơi khăm kia, như chúng ta biết - nghi ngờ anh Ransome phải chịu trách nhiệm cho cái chết của người yêu mình. Điều đó sẽ làm ảnh hưởng xấu đến mối quan hệ của họ và chấm dứt luôn mối tình đang nảy nở. Nhưng vì tình yêu mù quáng, rất có khả năng cô ấy sẽ tha thứ, quên đi tội ác được cho là của anh Ransome và vẫn ngã vào vòng tay anh ấy. Ông đã phải rất thận trọng đề phòng kết cục này, nhưng hóa ra mọi việc lại xảy ra đúng như thế.

“Nếu anh không đính ước với cô Sheila, anh Ransome, tất cả sẽ kết thúc ở đó và anh Cohen sẽ là người duy nhất phải chết. Nhưng số phận lại quyết định khác đi và ông Gordon buộc phải khởi động giai đoạn thứ hai trong kế hoạch của ông ta. Trong đó bao gồm tất cả, và ý tôi thực sự là tất tần tật, những sự kiện tiếp theo lẽ ra sẽ đẩy anh tới giá treo cố, như tôi vừa giải thích.

“Trước khỉ trình bày kỹ giai đoạn này, tôi muốn quay lại buổi tối cuối tháng Tám. Anh nói với chúng tôi mọi hành động và chuyến động của những người có liên quan đều được lên kế hoạch trước, có phải không nhỉ? Và tôi cho rằng chính ông Gordon là người dàn dựng? Phải rồi. Giờ, trước khi tiếp tục, tôi muốn bàn về cái hình nộm. Hôm đó, tôi lấy nó ra và kiểm tra. Một lần nữa, tôi không thể không thán phục độ phức tạp trong cấu trúc cùa nỏ. Nhưng tôi nhận thấy một điều: hai thanh kim loại ờ phía trước ngực là không cần thiết với cơ chê vận hành cùa bộ máy. Khống hề. Anh Ransome, phiền anh thừ xem qua nhé?”

Nam tài tử đứng lên, kiểm tra phần ngực trong vài giây, nhún vai và ngồi xuống.

“Như tôi đã nói,” Twist tiếp tục, “mọi chi tiết đều được lên kế hoạch. Ông Gordon lớn tiếng khẳng định về mối nguy hiểm tiềm tàng từ hai thanh kim loại. Bản thân chúng, hóa ra chẳng có liên quan gì đến cái chết của Cohen, sẽ trở thành một thứ vũ khí đáng sợ chống lại anh Ransome. Một quả bom nổ chậm, các vị có thể nói như vậy. Giống như vài thứ khác đã được cài đặt sẵn vào tối hôm đó, để cảnh sát biết về trò ảo thuật trong hành lang và người thực hiện, nói chung là soi tỏ toàn bộ hoạt cảnh, mà như chúng ta đã biết, không hề có lợi cho anh Ransome.

“Từ 10 giờ 30 phút đến 10 giờ 40 phút, có khoảng hai đến ba phút Cohen chỉ có một mình trong hành lang. Đó là lúc anh ta bị đâm. Ai biết anh ta sẽ ở đó vào thời điểm chính xác ấy? Rõ ràng là chỉ có những người vạch ra màn chơi khăm này. Chúng ta có thể đếm được họ trên đầu ngón tay: Kosminski, Ransome, Cohen, cô Forrest và ông Gordon. Người đầu tiên trong số này không phạm tội giết người bởi vì lúc ấy anh ta đang ở trong phòng Cohen. Và chúng ta có thể loại trừ người thứ hai, vì anh ấy là mục tiêu của âm mưu này. Người thứ ba chính là nạn nhân. Vì những lý do tôi chưa nói đến, tôi sẽ loại trừ cô Forrest. Như vậy chỉ còn lại ông, ông Gordon. Ông là người duy nhất có thể giết Cohen. Thực tế, đó chỉ là một trò trẻ con với ông. Ông lọt vào qua sảnh ngoài chật hẹp, đẩy hé cửa vào hành lang để xem xét tình hình, đâm Cohen khi anh ta còn lại một mình và chuồn đi mà không một ai hay biết.

“Sang màn tiếp theo. Lời khai của vợ chồng Minden không trực tiếp dồn nghi vấn xuống ba bác sĩ trong cái chết của Cohen. Anh ta biến mất từ hành lang nhờ một trò bịp, nhưng không thể đi xa hơn thế. Điều quan trọng là cần xác lập mối liên hệ giữa họ, đặc biệt là bác sĩ Marcus và vụ án mạng. Để làm vậy, ông Gordon cũng cải trang giống hệt bạn mình, tức bác sĩ Marcus và hành xử theo cách bảo đảm thu hút sự chú ý của cảnh sát. và dẫn dắt họ đến chỗ cái xác. Không thể lên kế hoạch trước điều gì, bởi ông không biết trước bạn mình sẽ phản úng ra sao trước cái chết của Cohen. Họ sẽ gọi cảnh sát chăng? Khó tin lảm, xét theo tình trạng rắc rối mà họ đang vướng phải, nhưng nếu họ làm vậy, điều đó cũng chẳng khiến ông lo ngại: Ransome sẽ nộp mình cho đàn sói. Chúng ta sẽ không quay lại những dữ kiện buộc tội, nhưng nếu các điều tra viên truy lùng động cơ thì tôi tin rằng ông sẽ tìm được cách kín đáo làm họ lạc hướng. Các bạn của ông cũng có thế quyết định bỏ lại cái xác. Không có gì hứa hẹn, dựa vào tình huống khó xử kia và lời khai cùa vợ chồng Minden. Tuy nhiên, tôi dám chắc, ông đã có sẵn một kế hoạch nếu họ làm vậy. Đem Cohen tới một nơi cách xa chăng? Quá mạo hiểm, lúc đó họ đi bộ mà. Cho nên ông Gordon, ông ít nhiều khẳng định được rằng họ sẽ giấu cái xác đâu đó ở khu vực lân cận, có lẽ ông đã nghiên cứu khu vực ấy và vẽ cả sơ đồ lộ trình đi tuần của cảnh sát.

“Gần 11 giờ kém 10 phút thì Kosminskỉ và bác sĩ Marcus ‘thật’ cho xác Cohen vào một trong ba thùng rác, và lúc 11 giờ 5 phút thì Watkins đến. Như thế ông có mười lăm phút để chuẩn bị màn kịch nhỏ của minh, rất xuất sắc - xét ở một vài khía cạnh. Trước hết, ông vờ nhận lầm Watkins là đồng phạm của mình bằng cách thốt ra mấy lời: ‘Đến lúc lồi, Kosminski. Tôi nghĩ cậu chuồn rồi chứ. Bố khỉ, tôi hy vọng đừng có ai phát hiện ra hắn quá sớm. Lẽ ra chúng ta nên quẳng hẳn ở chỗ nào đó khác. Tôi nói đấy, Kosminski, cậu nghe chưa?’ Việc này chắc chắn khiến cảnh sát biết có ai đó tên là Kosminski dính líu vào vụ việc, một manh mối dường như không mấy quan trọng vào thời điểm đó xét trên thực tế là có vô khối người trùng tên trong một thành phố lớn cỡ Luân Đôn này, nhưng hóa ra nó lại rất quan trọng về sau. Những lời ấy cũng khẳng định rằng ‘bác sĩ Marcus’ đã giấu một cái xác trong thùng rác. Và tiếp đến là thái độ của bác sĩ Marcus: người bị bắt quả tang, tiếp tục hành động để xoay chuyển tình thế với điệu bộ của… một diễn viên. Chất kịch càng gây ấn tượng cho Watkins bằng sự xuất hiện bất ngờ cùa cái xác. Thực tế, dường như đó là mục đích duy nhất của toàn bộ trò chơi, trừ phi ông bị chính vai diễn ‘Bác sĩ Tội phạm’ của mình cuốn đi, phải không ông Gordon? Sau đó, khi cảnh sát bắt đầu lờ mờ có ý niệm về các tác giả cùa vụ án, sẽ không khó để gán một cái tên cho người đóng vai bác sĩ Marcus. Một nhân vật của kịch trường với tài năng ứng biến xuất chúng… còn ai khắc có thể là người đó ngoài anh Ransome? Giờ các vị đã thấy tất cả những cái bẫy từ từ được giăng ra như thế nào chưa?”

Lại một lần nữa, ông Gordon cười ngặt nghẽo.

“Tiến sĩ Twist, nếu ông có ý định thử bắt tay viết kịch trinh thám, xin hãy thông báo trước để tôi tìm việc khác! Rõ ràng tôi bị lu mờ rồi.” Ông ta uống cạn ly của mình, ổn định trên ghế bành, khoanh tay và ngang ngược mỉm cười trước chuyên gia tội phạm học. “Thật vô cùng thú vị, nhưng ông không có lấy một mẩu bảng chứng.”

“Chuyện đó vẫn đang được xem xét. Tuy nhiên, tôi có thế chứng minh rằng cái tay bác sĩ Marcus mà vợ chồng Minden nhìn thấy không phải kẻ tiếp xúc với Watkins.”